

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CÔNG TY VÀ GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100417, đăng ký lần đầu ngày 31/03/2010, thay đổi lần thứ 9 ngày 07/10/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp)

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 381/GCN-UBCKNN do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 31. tháng 10. năm 2023)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại: www.npc.com.vn, www.cts.vn và www.hnx.vn sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận

TỔ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHẦN



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

Địa chỉ: Số 20 Trần Nguyên Hãn, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 2210 0706 Fax: 024 3824 4033
Website: www.npc.com.vn

TỔ CHỨC TƯ VẤN



CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024. 3974 1771 Fax: 024. 3974 1760
Website: www.cts.vn

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁN ĐÁU GIÁ



SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024. 39421 2626 Fax: 024. 3936 0750
Website: www.hnx.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ tên: Nguyễn Đức Thiện

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Điện thoại: 024 22100706

Hà Nội, năm 2023

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

(Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100417, đăng ký lần đầu ngày 31/03/2010, thay đổi lần thứ 9 ngày 07/10/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp)



CHÀO BÁN CỔ PHIẾU CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc
Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
Giá khởi điểm: 12.200 đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng cổ phiếu chào bán: 2.323.616 cổ phiếu
Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 23.236.160.000 đồng

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam

Trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024. 3974 1771

Fax: 024. 3974 1760

Website: www.cts.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2021:

Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 14 tòa nhà Sudico, đường Mỹ Đình, P.Mỹ Đình, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3868 9566

Fax: 024 3868 9588

Website: www.kiemtoanava.com.vn

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2022 VÀ BCTC SOÁT XÉT BÁN NIÊN 2023:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 25 Tháp A, Tòa nhà Discovery Complex, Số 302 Cầu Giấy, P.Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3795 5353

Fax: 024 3795 5252

Website: www.rsmhanoi.com.vn

MỤC LỤC

I.	NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BÀN CÁO BẠCH	4
1.	Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng	4
2.	Tổ Chức Tư Vấn	4
II.	CÁC NHÂN TỐ RỦI RO	4
1.	Rủi ro về kinh tế.....	4
2.	Rủi ro về lãi suất	6
3.	Rủi ro về luật pháp.....	6
4.	Rủi ro về đặc thù	7
5.	Rủi ro hoạt động khác.....	8
6.	Rủi ro của đợt chào bán	8
III.	CÁC KHÁI NIỆM	8
IV.	GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHỨNG	10
1.	Thông tin sơ lược về Cổ đông	10
2.	Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán.....	11
V.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN.....	12
1.	Thông tin chung về Công ty đại chúng.....	12
2.	Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng	16
3.	Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng	17
4.	Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty đại chúng.....	25
5.	Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài	25
6.	Hoạt động kinh doanh.....	25
7.	Tình hình các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty giai đoạn 31/12/2021 - 30/06/2023 và lũy kế đến 30/09/2023:	33
8.	Các khoản nợ phải trả của Công ty giai đoạn 31/12/2021 - 30/06/2023 và lũy kế đến 30/09/2023:	33
9.	Hàng tồn kho:.....	35
10.	Kết quả hoạt động kinh doanh	36
11.	Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	37
12.	Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng.....	38
13.	Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	39
14.	Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	42
15.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán	

.....	51
16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán	51
VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN	51
1. Loại cổ phiếu	51
2. Mệnh giá	51
3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán	51
4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông	51
5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng.....	51
6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá.....	51
7. Giá khởi điểm đấu giá:.....	51
8. Nguyên tắc xác định giá chào bán	51
9. Phương thức phân phối	52
10. Đăng ký mua cổ phiếu	53
11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu.....	53
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu	55
13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phần của cổ đông.....	55
14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	55
15. Các loại thuế có liên quan.....	56
VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	57
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	57
1. TỔ CHỨC CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN	57
2. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN.....	57
3. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN CHO CTCP THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC	57
4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ	57
5. TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ.....	58
6. TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	58
IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ	58
X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHÚNG TRONG BẢN CÁO BẠCH 58	
XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN, TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	59
XII. PHỤ LỤC	60

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH**I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH****1. Cổ đông chào bán cổ phiếu ra công chúng****Cổ đông tổ chức: TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC**Người đại diện: Ông **Nguyễn Đức Thiện**

Chức vụ: Tổng Giám đốc

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, Chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ Chức Tư Vấn**Tổ chức tư vấn: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**Người đại diện: Ông **Phạm Ngọc Hiệp**

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo văn bản ủy quyền số 08/2023/GUQ-CKCT do Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ký ngày 29/05/2023)

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán cổ phiếu Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn số 15/2022/TVCB/CKCT07 - EVNNPC ngày 29/08/2022 với Tổng công ty Điện lực Miền Bắc. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cân trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Điện lực Miền Bắc cung cấp.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO**1. Rủi ro về kinh tế**

Môi trường kinh tế khách quan với những yếu tố cơ bản của nền kinh tế như tốc độ tăng trưởng, lạm phát, tỷ giá hối đoái, lãi suất... sẽ có những ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả sản xuất trong kinh doanh của tất cả các doanh nghiệp trong mọi ngành nghề. Là một Công ty hoạt động sản xuất thiết bị điện, cũng chịu sự tác động đáng kể trước những biến động chung của nền kinh tế.

(a) Rủi ro về tăng trưởng GDP:

Sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong những năm qua đã được các tổ chức quốc tế ghi nhận và đánh giá cao. Những cải cách kinh tế và chính trị từ giai đoạn đổi mới bắt đầu từ năm 1986 đã thúc đẩy tăng trưởng kinh tế nhanh chóng, giúp Việt Nam từ một trong những quốc gia nghèo trên thế giới đã trở thành một quốc gia có thu nhập trung bình. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP bình quân của Việt Nam trong 10 năm gần đây (giai đoạn 2012-2021) đạt 5,6%/năm, thuộc nhóm các nước tăng trưởng cao trong khu vực và trên thế giới

Theo Tổng cục Thống kê, GDP năm 2022 tăng 8,02% (quý I tăng 5,05%; quý II tăng 7,83%; quý III tăng 13,71%; quý IV tăng 5,92%) so với năm trước do nền kinh tế được khôi phục trở lại và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Trong mức tăng chung của toàn nền kinh tế,

khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,36%, đóng góp 5,11% vào tốc độ tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%, đóng góp 38,24%; khu vực dịch vụ tăng 9,99%, đóng góp 56,65%.

Báo cáo "Kinh tế Việt Nam năm 2022, triển vọng năm 2023" của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương công bố mới đây đã đưa ra 2 kịch bản tăng trưởng kinh tế của Việt Nam trong năm 2023. Cụ thể, kịch bản thứ nhất, tăng trưởng GDP đạt 6,47%; lạm phát bình quân 4,08%; tăng trưởng xuất khẩu 7,21% và cán cân thương mại là 5,64 tỷ USD. Kịch bản thứ hai tích cực hơn khi tăng trưởng GDP tăng 6,83%; lạm phát 3,69%; tăng trưởng xuất khẩu 8,43% và cán cân thương mại là 8,15 tỷ USD.

GDP 9 tháng năm 2023 tăng 4,24% so với cùng kỳ năm trước, chỉ cao hơn tốc độ tăng 2,19% và 1,57% của 9 tháng các năm 2020 và 2021 trong giai đoạn 2011-2023. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm của toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,43%, đóng góp 9,16%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 2,41%, đóng góp 22,27%; khu vực dịch vụ tăng 6,32%, đóng góp 68,57%.

Những diễn biến chung của nền kinh tế cũng như ngành, lĩnh vực hoạt động luôn ảnh hưởng tới sự phát triển của các thành phần kinh tế. Khi nền kinh tế ở chu kỳ tăng trưởng, các yếu tố vĩ mô được kiểm soát tốt, sức cầu tăng mạnh sẽ là động lực để phát triển doanh nghiệp và ngược lại sẽ là lực cản không nhỏ tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Là doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực kinh doanh các thiết bị phục vụ ngành điện, Công ty cũng sẽ chịu ảnh hưởng không nhỏ từ việc nền kinh tế trong nước biến động. Vì vậy, Ban Lãnh đạo Công ty luôn cập nhật tình hình kinh tế - xã hội vĩ mô nhằm xây dựng và hoạch định chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty phù hợp với những thay đổi của tình hình kinh tế trong nước cũng như trên thế giới.

(b) *Rủi ro về lạm phát:*

Trong những năm qua, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách, biện pháp quyết liệt để kiềm chế lạm phát và nhằm ổn định kinh tế vĩ mô. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, trong 05 năm gần nhất (giai đoạn 2017-2021) tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân các năm so với năm trước có xu hướng giảm và duy trì ở mức dưới 4% từ mức 3,53% năm 2017 xuống còn 1,84% năm 2021.

Trong năm 2022, khi các hoạt động kinh tế trở lại bình thường, áp lực về lạm phát của Việt Nam đang có xu hướng gia tăng do những ảnh hưởng đến từ lạm phát chuỗi cung ứng, giá nguyên, nhiên vật liệu thế giới tăng cao, đặc biệt là tình trạng bất ổn của giá dầu toàn cầu do cuộc chiến Nga – Ukraine và tổng cầu trong nước tăng đột biến.

Theo Tổng cục Thống kê, tính chung cả năm 2022, CPI tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2022 tăng 2,59% so với năm 2021, thấp hơn mức CPI bình quân chung (tăng 3,15%), điều này phản ánh biến động giá tiêu dùng chủ yếu do giá lương thực, xăng, dầu và gas tăng.

Sang tới năm 2023, Việt Nam không thuộc nhóm quốc gia có mức lạm phát cao khi chỉ số giá

tiêu dùng (CPI) tháng 9/2023 tăng 1,08% so với tháng trước. Tính bình quân quý III/2023, CPI tăng 2,89% so với quý III/2022. Tính chung 9 tháng năm nay, CPI tăng 3,16% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 4,49%.

Trong trường hợp lạm phát của Việt Nam tăng cao trở lại thì chi phí hoạt động của Tổ Chức Phát Hành, bao gồm cả chi phí trả lương người lao động, chi phí nguyên vật liệu, chi phí vận chuyển, chi phí bảo trì, chi phí tài chính và các chi phí quản lý khác dự kiến cũng sẽ tăng theo tương ứng. Nếu Tổ Chức Phát Hành không thể chuyển các chi phí và phí tổn gia tăng này vào giá dịch vụ cho khách hàng, thì các chi phí đó sẽ có thể ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành. Hơn nữa, tỷ lệ lạm phát và mức lãi suất cho vay cao có thể ảnh hưởng bất lợi đến nền kinh tế Việt Nam, môi trường kinh doanh và do đó ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, và kết quả hoạt động kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành.

2. Rủi ro về lãi suất

Trong giai đoạn vừa qua, lãi suất đã có nhiều biến động với nhiều thay đổi của chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước. Những thay đổi này trong chừng mực nào đó đều có những ảnh hưởng trực tiếp tới hoạt động kinh doanh của từng doanh nghiệp, đặc biệt về khía cạnh tài chính với nguồn vốn tài trợ cho hoạt động kinh doanh được vay ngân hàng. Điều này sẽ dẫn tới việc tăng lãi suất cho vay đối với doanh nghiệp nói chung và tăng chi phí tài chính đầu vào cho Công ty nói riêng.

Trong năm 2022, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã chủ động, linh hoạt ổn định thị trường tiền tệ, ứng phó xu hướng lạm phát và lãi suất tăng cao trên thế giới. Việc điều hành lãi suất của Ngân hàng Nhà nước thành công trong việc kiểm soát lạm phát, bảo vệ tỷ giá nhưng lại đẩy rủi ro của hệ thống ngân hàng tăng lên. Lãi suất neo cao, lãi suất huy động 9 - 10%, lãi suất cho vay khoảng 13 - 15%, thậm chí cao hơn - đó là mức giá vốn đắt đỏ mà khó một doanh nghiệp nào chịu đựng được trong thời gian dài.

Trong 9 tháng đầu năm 2023, với chính sách tiền tệ, điểm sáng nổi bật là Ngân hàng Nhà nước đã 4 lần giảm lãi suất điều hành (từ 0,5-1,5%) nhằm giảm lãi suất huy động và cho vay, góp phần tăng khả năng tiếp cận và cung cấp vốn cho nền kinh tế. Theo đó, về cơ bản, mặt bằng lãi suất đã ổn định, lãi suất tiền gửi và cho vay mới có xu hướng giảm dần. Lãi suất tiền gửi bình quân của các ngân hàng thương mại ở mức khoảng 5,8%/năm (giảm 0,7% so với cuối năm 2022).

Lãi suất cho vay bình quân VND ở mức khoảng 8,9%/năm (giảm 1%/năm so với cuối năm 2022). Trong bối cảnh đó, nhiều ngân hàng đã đưa ra các chương trình cho vay ưu đãi với lãi suất thấp hơn mức này nhằm kích thích nhu cầu tín dụng, đồng thời, hướng tới hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh.

Với đặc thù ngành sản xuất thiết bị điện, lãi suất có vai trò rất quan trọng do biến động lãi suất sẽ ảnh hưởng đến chi phí giá vốn của Công ty.

3. Rủi ro về luật pháp

Hệ thống văn bản pháp luật điều chỉnh hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp là hành lang pháp lý cho các doanh nghiệp trong mọi hoạt động của mình.

Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, hiện tại đang làm thủ tục để đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (Upcom) nên mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống văn bản quy phạm pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

Để kiểm soát rủi ro về mặt luật pháp, Công ty luôn cập nhật những thay đổi trong môi trường luật pháp liên quan đến hoạt động của Công ty, từ đó đưa ra kế hoạch phát triển kinh doanh phù hợp.

4. Rủi ro về đặc thù

Là đơn vị hoạt động kinh doanh trong ngành sản xuất thiết bị điện, do vậy Công ty có những rủi ro về thị trường mang tính đặc thù ngành như rủi ro về biến động giá nguyên vật liệu đầu vào, rủi ro về thị trường.

Rủi ro về biến động giá nguyên vật liệu

Vật liệu thiết bị điện bao gồm các loại dây đồng, cáp, tủ bảng điện...chiếm phần lớn trong cơ cấu chi phí sản xuất. Nguồn nguyên vật liệu này được cung cấp bởi các nhà cung cấp trong nước và ngoài nước, do vậy, giá nguyên vật liệu đầu vào của NEEM phụ thuộc vào cả những biến động liên quan đến thị trường trong nước và các yếu tố chính trị, kinh tế toàn cầu.

Trong thời gian qua, do ảnh hưởng của dịch bệnh và một số căng thẳng địa chính trị khiến giá cả các loại nhiên liệu nhập khẩu biến động bất thường. Bên cạnh đó, trong những tháng cuối năm 2022, sự phục hồi của nền kinh tế thế giới kéo theo nhu cầu về nguyên vật liệu đầu vào gia tăng, điều đó cũng tại nên sự tăng giá đối với các vật liệu cơ bản.

Để hạn chế ảnh hưởng tiêu cực của những thay đổi giá cả vật tư, nhiên liệu đầu vào, Công ty luôn đánh giá nhận định về thị trường nguyên nhiên liệu để có chính sách kinh doanh và dự trữ hàng tồn kho phù hợp. Đồng thời trong hoạt động sản xuất, Công ty cũng đa dạng hóa nhà cung cấp và luôn có những khoản dự phòng cho những rủi ro này. Mặc dù vậy, có thể nói đây vẫn là rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Rủi ro về thị trường

Do xu thế xã hội hóa thị trường sản xuất thiết bị điện, cũng như việc mở cửa thị trường để phát triển và hội nhập với xu hướng quốc tế. Sự cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sản xuất thiết bị điện hiện đang hoạt động ngày càng gay gắt. Các đối thủ cạnh tranh của NEEM không chỉ là các doanh nghiệp trong nước mà còn là các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với tiềm lực tài chính mạnh mẽ và phong cách quản lý hiện đại. Để hạn chế rủi ro này, Công ty thường xuyên nâng cao sức cạnh tranh của mình bằng việc đầu tư thiết bị và công nghệ tiên tiến, nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động kinh doanh, giữ uy tín với khách hàng bằng chất lượng sản phẩm của Công ty.

5. Rủi ro hoạt động khác

Bên cạnh những yếu tố rủi ro đã nêu trên, còn có các yếu tố rủi ro xảy ra do hiện tượng thiên nhiên khách quan, mang tính bất khả kháng như thiên tai (bão, lũ, hạn hán, dịch bệnh, động đất...), chiến tranh hoặc hỏa hoạn hay dịch bệnh hiểm nghèo trên quy mô lớn.... Những rủi ro này nếu xảy ra sẽ gây ra không ít khó khăn và ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, sự thay đổi của chính sách tiền tệ, cơ chế thanh toán, lãi vay, phí và các điều kiện ràng buộc của ngân hàng, kho bạc Nhà nước cũng tạo nên các rủi ro bất khả kháng cho doanh nghiệp.

6. Rủi ro của đợt chào bán

Giá cổ phiếu chịu ảnh hưởng rất nhiều yếu tố như quan hệ cung cầu của thị trường mà mối quan hệ này lại phụ thuộc vào rất nhiều yếu tố như: tình hình kinh tế vĩ mô, chính sách của Nhà nước, yếu tố tâm lý của nhà đầu tư. Tính chung cả năm 2021, VN-Index tăng gần 35,74%. Mức tăng này đưa thị trường chứng khoán Việt Nam lọt top 7 chỉ số chứng khoán tăng mạnh nhất trên thế giới, còn HNX-Index tăng đến 133,35%. Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2021 đã lập được kỷ lục mới cả về điểm số lẫn thanh khoản. Sang đến năm 2022 chỉ số VN-Index giảm 24,4%, HNX-Index giảm 47,2%. Mặc dù các chỉ số thị trường cổ phiếu và thanh khoản giảm đáng kể trong năm 2022 nhưng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty niêm yết và công ty đại chúng trong 9 tháng đầu năm vẫn ghi nhận mức tăng trưởng khá. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đã phục hồi trở lại nhờ chính sách “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” của Chính phủ. Tính đến hết quý III/2023, các chỉ số chứng khoán chính của Việt Nam đều ghi nhận mức tăng trưởng tích cực so với thời điểm cuối năm 2022. Theo đó, VN-index tăng 5,71%, HNX-index tăng 1,07%. Dự báo đến cuối năm 2023, thị trường sẽ diễn biến tích cực và sẽ thiết lập đỉnh mới.

Đợt chào bán cổ phiếu của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán niêm yết/giao dịch Upcom tại thời điểm chính thức đấu giá, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phiếu. Vì vậy, có thể có rủi ro không bán hết số cổ phần dự định chào bán. Tuy nhiên, qua khảo sát, đánh giá nguồn lực của NEEM và mức giá chào bán hợp lý nên Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc tin tưởng vào sự thành công của đợt chào bán.

III. CÁC KHÁI NIỆM

Trong Bản cáo bạch này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Công ty/NEEM/Tổ chức phát hành : Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc
- EVNNPC : Tổng Công ty Điện lực miền Bắc
- CTCP : Công ty Cổ phần
- TNHH : Trách nhiệm hữu hạn
- VietinBank Securities/Tổ chức tư vấn : Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông

- HĐTV : Hội đồng thành viên
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- BCTC : Báo cáo tài chính
- HĐKD : Hoạt động kinh doanh
- NĐT : Nhà đầu tư
- LNST : Lợi nhuận sau thuế
- DTT : Doanh thu thuần
- VCSH : Vốn chủ sở hữu
- TCDN : Tài chính doanh nghiệp

IV. GIỚI THIỆU VỀ CỔ ĐÔNG CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

1. Thông tin sơ lược về Cổ đông

❖ Thông tin chung

- + Tên tiếng Việt (*đầy đủ*) : TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
- + Tên tiếng Anh : NORTHERN POWER CORPORATION
- + Tên viết tắt : EVNNPC
- + Quốc tịch : Việt Nam
- + Tên viết tắt : EVNNPC
- + Trụ sở chính : Số 20 Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- + Điện thoại : 024 22100706
- + Fax : 024 38244033
- + Vốn điều lệ : 20.905.000.000.000 (*Hai mươi nghìn chín trăm linh năm tỷ đồng*)
- + Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp : Số 0100100417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/03/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/10/2021
- + Ngành nghề kinh doanh chính : Truyền tải và phân phối điện
- + Người đại diện theo pháp luật : **Ông Nguyễn Đức Thiện**
Chức vụ: Tổng Giám Đốc
- + Người đại diện theo ủy quyền tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc : **1/ Bà Cung Tố Lan**
Chức vụ: Phó trưởng Ban Tài chính kế toán, đại diện 2.323.616 cổ phần của EVNNPC, tương ứng với 26,26% vốn điều lệ NEEM, tham gia ứng cử Chủ tịch Hội đồng quản trị NEEM nhiệm kỳ 2020-2025.
Hợp đồng ủy quyền số 36/2022/EVNNPC-HĐ ngày 01/9/2022 là Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của EVNNPC tại NEEM
- 2/ Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc**
Chức vụ: Phó trưởng Ban Tài chính kế toán, tham gia ứng cử Trưởng Ban Kiểm soát NEEM nhiệm kỳ 2020-2025
Quyết định số 814/QĐ-EVNNPC ngày 05/4/2016

2. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng có cổ phiếu được chào bán

2.1. Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng, cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Công ty đại chúng và người liên quan của các đối tượng này

- Mối quan hệ giữa cổ đông với Công ty đại chúng: Cổ đông lớn

Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc là chủ sở hữu phần vốn hiện có tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc.

- Mối quan hệ giữa cổ đông với cổ đông sáng lập: EVNNPC là cổ đông sáng lập của NEEM

- Mối quan hệ giữa cổ đông với cổ đông lớn, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc của Công ty đại chúng và người liên quan của các đối tượng này: Bà Cung Tố Lan là Phó trưởng ban Tài chính kế toán tại EVNNPC và là Chủ tịch Hội đồng quản trị của NEEM; Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc là Phó trưởng ban Tài chính kế toán tại EVNNPC và là thành viên Ban kiểm soát của NEEM.

2.2. Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng: số lượng, loại cổ phiếu, tỷ lệ sở hữu, tỷ lệ biểu quyết hiện tại và dự kiến sau đợt chào bán

❖ Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan tại Công ty đại chúng tại thời điểm hiện tại:

+ Sở hữu của Cổ đông:

- Số lượng cổ phiếu hiện đang sở hữu: 2.323.616 cổ phiếu, tương đương 26,26% vốn điều lệ NEEM;

- Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông

- Tỷ lệ sở hữu: 26,26%

- Tỷ lệ biểu quyết: 26,26%

+ Thông tin về sở hữu của những người có liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng: 0 cổ phiếu

❖ Thông tin về sở hữu của Cổ đông và những người liên quan tại Công ty đại chúng dự kiến sau đợt chào bán:

- Số lượng cổ phiếu sau chào bán của Cổ đông: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ NEEM, tỷ lệ biểu quyết 0%;

- Số lượng cổ phiếu sau chào bán của những người liên quan của Cổ đông tại Công ty đại chúng: 0 cổ phiếu, tương đương 0% vốn điều lệ NEEM, tỷ lệ biểu quyết 0%.

2.3. Đối với cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty đại chúng và những người có liên quan của họ: nêu thông tin về hợp

đồng, giao dịch đang thực hiện hoặc đã ký kết và chưa thực hiện giữa các đối tượng này với Công ty đại chúng (*loại giao dịch, giá trị giao dịch, các điều khoản quan trọng khác; cấp có thẩm quyền chấp thuận*): Không có.

V. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC

1. Thông tin chung về Công ty đại chúng

❖ Thông tin chung

- Tên Tổ chức phát hành : CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC
- Tên tiếng anh : Northern Electric Equipment Joint - Stock Company
- Tên công ty viết tắt : NEEM.,JSC
- Trụ sở chính : Khu Công nghiệp Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh.
- Điện thoại : 02413. 617085 Fax: 02413. 617082
- Website : www.neem-electric.vn
- Giấy Đăng ký doanh nghiệp : Số 2300244882 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 28/05/2004, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 26/04/2023.
- Vốn điều lệ : 88.485.000.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 8.845.000 cổ phần
- Người đại diện theo pháp luật : Bà Trần Thị Thu Thủy – Chức vụ: Tổng Giám đốc
- Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phần
- Loại cổ phiếu : Cổ phần phổ thông
- Mã cổ phiếu (dự kiến) : NEM
- Đăng ký giao dịch tại : Upcom

Ngày 06/06/2023, NEEM chính thức trở thành công ty đại chúng theo văn bản số 3377/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Ngày 06/07/2023, NEEM được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp Giấy Chứng nhận đăng ký chứng khoán số 08/2023/GCNCP-VSD. Hiện tại, NEEM đang tiến hành các thủ tục để đăng

ký giao dịch cổ phiếu trên Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Hệ thống giao dịch Upcom)

❖ **Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty:**

Mã ngành	Tên ngành nghề kinh doanh
2651	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển Chi tiết: Sản xuất công tơ điện tử
2710 (Chính)	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp bảng tủ điện cao áp, trung áp, hạ áp và các tủ bảng thông tin - viễn thông, các vật tư, thiết bị điện khác
4221	Xây dựng công trình điện
4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc
7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật

(Nguồn: CTCP Thiết bị điện Miền Bắc)

❖ **Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 30/06/2023:**

STT	Danh mục	Số lượng (người)	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị theo mệnh giá (VND)	Tỷ lệ (%)
A	Cổ phiếu đang lưu hành	105	8.848.500	88.485.000.000	100%
I	Cổ đông trong nước	105	8.848.500	88.485.000.000	100%
1	Cổ đông tổ chức	01	2.323.616	23.236.160.000	26,26%
2	Cổ đông cá nhân	104	6.524.884	65.248.840.000	73,74%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Cổ đông tổ chức	0	0	0	0

2	Cổ đông cá nhân	0	0	0	0
B	Cổ phiếu quỹ	0	0	0	0
Tổng cộng (A+B)		105	8.848.500	88.485.000.000	100%

(Nguồn: CTCP Thiết bị điện Miền Bắc)

❖ **Danh sách cổ đông lớn nắm giữ từ 5% trở lên vốn cổ phần của Công ty tại ngày 30/06/2023**

TT	Họ và tên	Số CCCD/ ĐKDN	Địa chỉ	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ %/ VĐL
1	Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc	0100100417	Số 20 Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	2.323.616	26,26%
2	Trần Thị Thu Thủy	0371870080991	Tập thể 144, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội	3.183.418	35,98%
3	Nguyễn Thị Phương	001189020933	Thôn Trung Thôn, xã Nghi Khê, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.323.616	26,26%
Tổng cộng				7.830.650	88,50%

(Nguồn: CTCP Thiết bị điện Miền Bắc)

❖ **Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển**

Tiền thân của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc là Công ty TNHH Liên doanh Sản xuất thiết bị điện Miền Bắc. Năm 2004, để tăng cường tình hữu nghị hợp tác giữa ngành điện Việt Nam và ngành điện Trung Quốc, đồng thời, do nhu cầu phát triển lưới điện và phát triển ngành điện Việt Nam, ngày 22 tháng 3 năm 2004 tại thành phố Trịnh Châu – Trung Quốc diễn ra cuộc họp giữa Công ty Điện lực 1 - Việt Nam (Nay là Tổng Công ty điện lực Miền Bắc) và Công ty TNHH Đầu tư Long Nguyên, Hà Nam, Trung Quốc đã quyết định thành lập Công ty TNHH Liên doanh Sản xuất thiết bị điện Miền Bắc với tỷ lệ tham gia góp vốn là 50% - 50%. Nhiệm vụ chính của Công ty là sản xuất và lắp ráp các loại tủ bảng điện phục vụ cho ngành điện.

Ngày 28 tháng 5 năm 2004, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy phép đầu tư số 12/GP-BN cho Công ty TNHH Liên doanh Sản xuất thiết bị điện Miền Bắc với vốn điều lệ ban đầu là

1.300.000 USD, gồm hai thành viên góp vốn là Công ty điện lực 1 và Công ty TNHH Đầu tư Long Nguyên Hà Nam, thời gian hoạt động là 30 năm. Giấy phép này đồng thời là Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Giấy chứng nhận đăng ký Điều lệ doanh nghiệp liên doanh của Công ty TNHH Liên doanh sản xuất thiết bị điện Miền Bắc.

Khi mới thành lập với đội ngũ CBCNV mỏng đồng thời trình độ chuyên môn chưa có nhiều kinh nghiệm nên Công ty đã gặp rất nhiều khó khăn trong việc chế tạo và tiêu thụ sản phẩm. Năm 2006, Công ty có sự điều chỉnh trong công tác quản lý và bổ sung thêm lực lượng cán bộ kỹ thuật có kinh nghiệm, có trình độ chuyên môn, nghiên cứu và chế tạo đưa ra thị trường những sản phẩm đạt chất lượng với giá thành hợp lý. Vì vậy, đã có nhiều khách hàng trong và ngoài ngành điện chú ý và sử dụng sản phẩm của Công ty. Mặt khác, Công ty TNHH Đầu tư Long Nguyên Hà Nam và Tổng Công ty điện lực Miền Bắc đã hỗ trợ tích cực trong việc cung cấp vật tư thiết bị, tạo điều kiện thuận lợi trong khâu tiêu thụ sản phẩm giảm bớt được nhiều khâu trung gian nên Công ty bắt đầu kinh doanh có lãi.

Năm 2007, để bổ sung vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty thực hiện tăng vốn điều lệ từ 1.300.000 USD lên 1.800.000 USD (tương đương 28.800.000.000 VND), theo Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy phép đầu tư số 12/GP-BN/GCNĐC1-21-1 do Ủy ban nhân dân Tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 04/05/2007.

Năm 2016, Công ty chính thức chuyển đổi mô hình sang công ty cổ phần, thực hiện định giá lại giá trị Công ty và nhận thêm phần vốn góp từ cổ đông thứ 3 là Công ty TNHH Tập đoàn Hứa Kế. Vốn điều lệ của Công ty tại thời điểm 31/12/2016 là 88.485.000.000 VND (*Tám mươi tám tỷ, bốn trăm tám mươi lăm triệu đồng*), tương đương 4.077.650 USD, với cơ cấu phần vốn góp của các cổ đông như sau:

- Tổng Công ty điện lực Miền Bắc: 23.236.161.000 VND (*Hai mươi ba tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi một nghìn đồng*), tương đương 1.070.791 USD, chiếm tỷ lệ 26,26% vốn điều lệ;
- Công ty TNHH Đầu tư Long Nguyên Hà Nam: 23.236.161.000 VND (*Hai mươi ba tỷ, hai trăm ba mươi sáu triệu, một trăm sáu mươi một nghìn đồng*), tương đương 1.070.791 USD, chiếm tỷ lệ 26,26% vốn điều lệ;
- Công ty TNHH Tập đoàn Hứa Kế: nắm giữ 42.012.678.000 VND (*Bốn mươi hai tỷ, không trăm mười hai triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn đồng*), tương đương 1.936.068 USD, chiếm tỷ lệ 47,48% vốn điều lệ.

Sau khi chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và chính thức đưa mặt hàng công tơ điện tử vào thị trường, Công ty đứng trước nhiều cơ hội và thách thức. Với khẩu hiệu: “Nâng cao chất lượng và giảm giá thành”, Công ty quyết tâm đẩy mạnh việc tăng cường quản lý chặt chẽ các khoản chi phí và giảm hao phí nguyên vật liệu trực tiếp. Đồng thời, tiếp tục nâng cao trình độ chuyên môn và tay nghề của đội ngũ kỹ sư, công nhân kỹ thuật, cải tiến mẫu mã sản phẩm, ứng dụng các thành tựu mới của khoa học kỹ thuật nhằm tạo chỗ đứng trên thị trường.

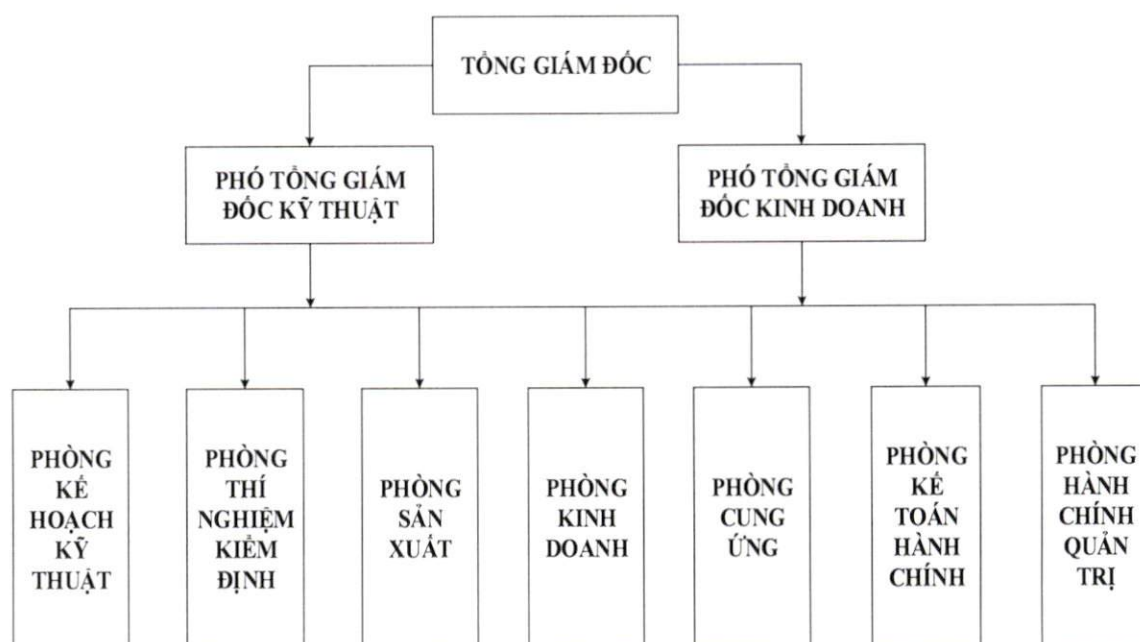
Ngày 20/10/2017, Đại hội đồng cổ đông Công ty ra Nghị quyết số 03/2017/QĐ-NEEM về việc điều chỉnh giấy đăng ký đầu tư, theo đó Công ty TNHH Tập đoàn thực nghiệp điện lực Hà Nam nhận thừa kế toàn bộ cổ phần (đồng thời là vốn góp đầu tư dự án) của Công ty TNHH Đầu tư Long Nguyên Hà Nam (do công ty này đã giải thể theo quy định của pháp luật Trung Quốc từ ngày 31/10/2017).

Năm 2021, theo Nghị quyết Hội đồng quản trị CTCP Thiết bị điện Miền Bắc số 01/NQ-HĐQT ngày 15/06/2021 về việc ghi nhận thỏa thuận chuyển nhượng vốn góp giữa các thành viên của Công ty với các nhà đầu tư mới. Theo đó, Công ty TNHH Tập đoàn Hứa Kế chuyển nhượng toàn bộ số lượng cổ phần là 4.201.268 cổ phần cho bà Trần Thị Thu Thủy; và Công ty TNHH Tập đoàn Phát triển Điện lực Cửu vực Long Nguyên Hà Nam chuyển nhượng toàn bộ số lượng cổ phần là 2.323.616 cổ phần cho bà Nguyễn Thị Phương. Ngày 07/10/2021, bà Trần Thị Thu Thủy và bà Nguyễn Thị Phương chính thức là cổ đông của Công ty.

Ngày 06/06/2023, NEEM chính thức trở thành công ty đại chúng theo văn bản số 3377/UBCK-GSĐC của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, hiện tại, NEEM đã thực hiện đăng ký lưu ký cổ phiếu tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) theo Giấy Chứng nhận lưu ký số 08/2023/GCNCP-VSD ngày 06/07/2023 và đang tiến hành các thủ tục để đăng ký giao dịch cổ phiếu trên Hệ thống giao dịch cho chứng khoán chưa niêm yết (Hệ thống giao dịch Upcom) tại HNX.

Hiện tại, Công ty đang hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2300244882 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 28/05/2004, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 26/04/2023 với vốn điều lệ là 88.485.000.000 đồng

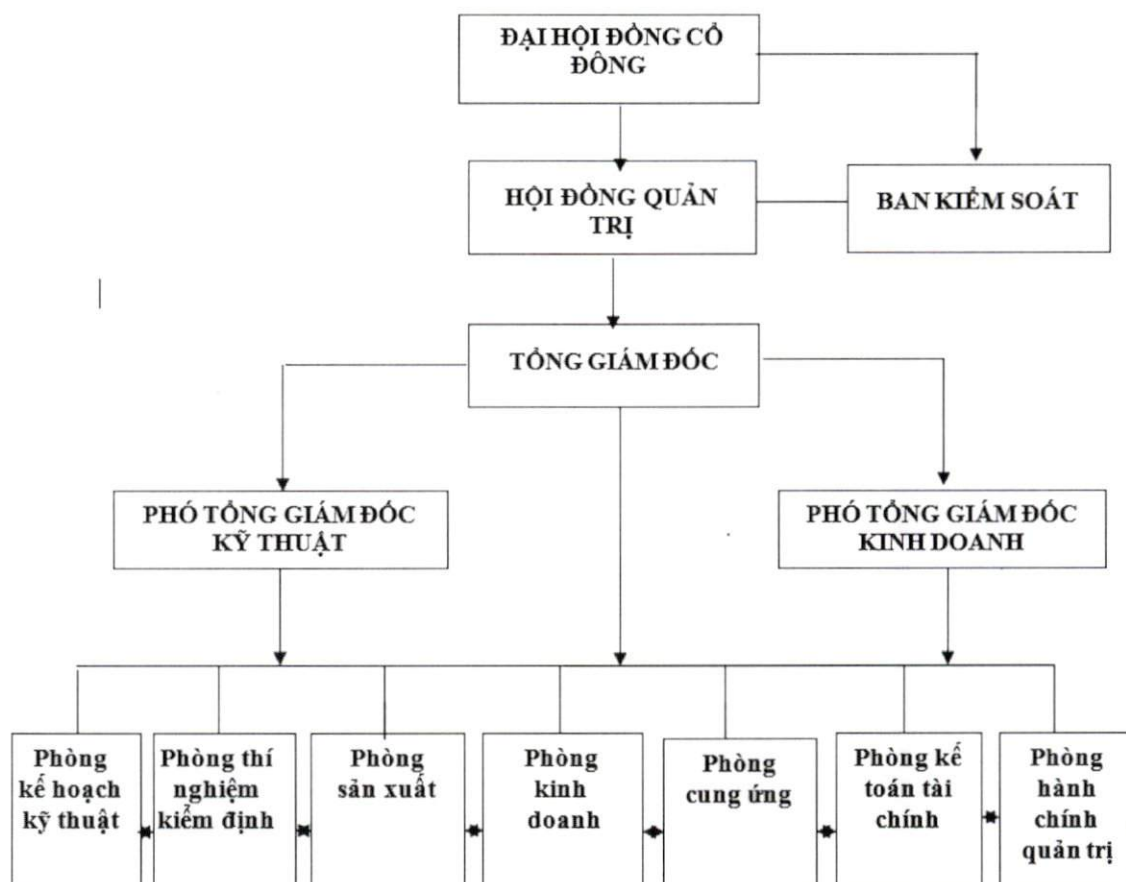
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty đại chúng



(Nguồn: CTCP Thiết bị điện Miền Bắc)

CTCP Thiết bị điện Miền Bắc hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ năm 2016. Công ty không có công ty mẹ và công ty con. Công ty có trụ sở đặt tại Khu Công nghiệp Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh. Do trong năm 2021, Công ty TNHH Tập đoàn Hứa Kế chuyển nhượng toàn bộ số lượng cổ phần cho bà Trần Thị Thu Thủy và Công ty TNHH Tập đoàn Phát triển Điện lực Cửu vực Long Nguyên Hà Nam chuyển nhượng toàn bộ cổ phần cho bà Nguyễn Thị Phương nên tại thời điểm hiện tại Công ty chưa bổ nhiệm chức danh phó tổng giám đốc. Hiện tại, cơ cấu tổ chức của Công ty có 01 Tổng Giám đốc và 07 phòng ban.

3. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty đại chúng



(Nguồn: CTCP Thiết bị điện Miền Bắc)

Diễn giải cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Hội đồng quản trị
- Ban kiểm soát

- Ban Tổng Giám đốc
- Các phòng ban chức năng

Đại hội đồng cổ đông

ĐHĐCĐ là cơ quan có thẩm quyền cao nhất, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn theo luật pháp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. ĐHĐCĐ có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hằng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát;
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hằng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại;
- Xem xét, xử lý vi phạm của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Quyết định ngân sách hoặc tổng mức thù lao, thưởng và lợi ích khác cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
- Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định pháp luật.

Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;

- Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 12.1, Khoản 12.2 Điều lệ Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại Điểm d Khoản 2 Điều 138, Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác; Quyết định tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên/Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty;
- Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát có từ 03 đến 05 thành viên, nhiệm kỳ của Kiểm soát viên không quá 05 năm và Kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Ban Kiểm soát Công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Ban kiểm soát có các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp;
- Các quyền và nghĩa vụ khác bao gồm:
 - + Đề xuất, kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê duyệt danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty; quyết định tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết.
 - + Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình.
 - + Giám sát tình hình tài chính của Công ty, việc tuân thủ pháp luật trong hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người quản lý khác.
 - + Điều phối và đảm bảo việc phối hợp hoạt động với Hội đồng quản trị, Giám đốc và cổ đông hiệu quả tuân thủ Điều lệ và quy định của pháp luật.
 - + Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người điều hành khác của doanh nghiệp, Ban kiểm soát phải thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả.
 - + Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.
 - + Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 290 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
 - + Có quyền tiếp cận hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc.
 - + Có quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty.
 - + Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Ban Tổng Giám đốc

Công ty có một Tổng giám đốc, một hoặc một số Phó Tổng giám đốc và một Kế toán trưởng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc không quá 05 (năm) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Tổng Giám đốc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua cũng như các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ

Công ty.

Các phòng, ban của Công ty

Có nhiệm vụ tham mưu, giúp việc HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực liên quan và trực tiếp triển khai thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch đã được ĐHQĐ và HĐQT thông qua hoặc phê duyệt.

• **Phòng kế hoạch kỹ thuật:**

- Tổ chức điều hành công việc của phòng để hoàn thành các nhiệm vụ;
- Theo dõi công tác sáng kiến cải tiến hợp lý hoá sản xuất;
- Phụ trách công tác quản lý theo dõi thiết bị sản xuất và công tác an toàn điện của công ty;
- Tham gia cùng các phòng chức năng lập kế hoạch đầu tư đổi mới kỹ thuật, công nghệ, thiết bị phục vụ cho sản xuất;
- Tham gia công tác đào tạo và tổ chức thi nâng bậc cho công nhân;
- Lập kế hoạch sản xuất kinh doanh theo tháng, quý, năm và kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn theo yêu cầu của lãnh đạo công ty;
- Thống kê, tổng hợp tình hình thực hiện các công việc sản xuất kinh doanh của công ty và các công tác khác được phân công theo quy định;
- Phối hợp cùng các phòng ban xây dựng kế hoạch năm của mỗi đơn vị. Tổng hợp các số liệu và lấy ý kiến của các phòng nghiệp vụ, các đơn vị thành viên để lập kế hoạch của Công ty;
- Phân tích đánh giá kết quả việc thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm. Trên cơ sở đó dự thảo báo cáo tổng kết kế hoạch quý, năm, rút ra những mặt mạnh, yếu, tìm nguyên nhân để phát huy ưu điểm, khắc phục nhược điểm;
- Chủ trì lập dự toán công trình, dự toán mua sắm vật tư thiết bị và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;
- Soát xét hồ sơ tham mưu cho Tổng giám đốc thẩm duyệt về dự toán, thanh quyết toán khối lượng thực hiện, các dự án đầu tư xây dựng công trình, mua sắm thiết bị để trình cấp có thẩm quyền duyệt;
- Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công đối với các công trình, hạng mục công trình trong lĩnh vực làm mới, sửa chữa, nâng cấp do công ty tự đầu tư;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT và Tổng Giám đốc công ty giao

• **Phòng thí nghiệm kiểm định:**

- Thí nghiệm, kiểm định vật tư, sản phẩm;
- Phục vụ các hoạt động kiểm tra, thanh tra, giám định chất lượng sản phẩm trong toàn công ty.

- Thực hiện công tác thí nghiệm, kiểm định theo yêu cầu của khách hàng.
- Tổ chức giáo dục, bồi dưỡng CBCNV thí nghiệm thực hiện chính xác, đầy đủ theo qui trình, qui định kỹ thuật hiện hành. Các nhân viên thí nghiệm và phòng thí nghiệm chịu trách nhiệm hoàn toàn về những số liệu mình đưa ra.
- Xây dựng và áp dụng hệ thống chất lượng của phòng thí nghiệm theo tiêu chuẩn chất lượng ISO.
- Quản lý, sử dụng thiết bị thí nghiệm đúng tính năng kỹ thuật và bảo dưỡng thiết bị đúng định kỳ. Lập kế hoạch kiểm định thiết bị thí nghiệm theo định kỳ.
- Thường xuyên cập nhật và phổ biến tới các CBCNV các văn bản pháp luật, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật mới;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác của Tổng giám đốc giao.
- **Phòng sản xuất:**
 - Căn cứ yêu cầu của công ty nhận lệnh sản xuất, kế hoạch sản xuất để tổ chức sản xuất, đảm bảo về yêu cầu kỹ thuật và chất lượng sản phẩm, tiến độ sản xuất, kế hoạch sản xuất mà công ty giao cho.
 - Quản lý phân công, giao nhiệm vụ, phân ca kíp nếu cần thiết cho phù hợp với tình hình sản xuất của công ty.
 - Quản lý đốc thúc, nhắc nhở cán bộ công nhân viên của phân xưởng về việc chấp hành nội quy, quy định kỷ luật lao động của công ty và của phòng sản xuất đề ra, hàng tháng có đánh giá phân loại lao động cho toàn phòng sản xuất.
 - Tiếp nhận vật tư, thiết bị và nguyên vật liệu theo quy định đối với vật tư của hợp đồng sản xuất và các vật tư khác. Hàng tháng cần tiến hành công tác kiểm tra sản phẩm và vật tư sản xuất, làm báo cáo vật tư tiêu hao, tiết kiệm giá thành, phòng chống mất mát và hỏng hóc vật tư
 - Xây dựng và áp dụng hệ thống chất lượng của phòng theo tiêu chuẩn chất lượng ISO
- **Phòng kinh doanh:**
 - Phân tích khách hàng và kênh tiêu thụ;
 - Tìm hiểu thị trường và các đơn vị cạnh tranh trong khu vực;
 - Lập kế hoạch Marketing: Kế hoạch quảng cáo, Kế hoạch tiếp thị, khuyến mại, Kế hoạch bán hàng;
 - Tổng hợp doanh thu các sản phẩm trong công ty;
 - Theo dõi công nợ của các khách hàng: đảm bảo chốt công nợ đúng hạn, chính xác;
 - Lập kế hoạch thu hồi công nợ, yêu cầu thanh toán những khoản nợ quá hạn.
 - Soạn thảo, làm thủ tục ký kết các hợp đồng mua bán

- Xây dựng hình ảnh công ty qua hoạt động bán hàng
- Bảo quản, lưu trữ, quản lý hồ sơ tài liệu, ...thuộc công việc của phòng theo đúng quy định;
- Dựa trên cơ sở dự toán thiết kế, dự toán thi công và tiến độ triển khai của dự án, hợp đồng từng bước kiểm tra, hướng dẫn, chỉ đạo việc nghiệm thu, quyết toán của các dự án, hợp đồng triển khai trong toàn Công ty. Đối với các dự án, hợp đồng Công ty uỷ quyền cho các đơn vị khác ký hợp đồng có trách nhiệm tham mưu hướng dẫn, kiểm tra thực hiện đúng tiến độ, kế hoạch đề ra.
- Thực hiện thanh quyết toán công trình, thanh lý hợp đồng với các chủ đầu tư khi kết thúc công trình, sản phẩm
- **Phòng cung ứng vật tư:**
 - Cung ứng vật tư đầu vào trong nước và nhập khẩu từ nước ngoài phục vụ sản xuất.
 - Mua vật tư đầu vào phục vụ sản xuất với giá nguyên vật liệu phù hợp tối đa hoá chi phí giảm giá thành sản phẩm;
 - Tổ chức thực hiện công tác chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu, tổ chức đấu thầu với những gói thầu lớn;
 - Tìm hiểu nguồn cung ứng đầu vào, nắm vững thông tin giá cả thị trường;
 - Đảm bảo cung cấp ổn định nguyên vật liệu vật tư linh kiện, chịu trách nhiệm trước ban giám đốc về mua nguyên vật liệu vật tư linh kiện phục vụ sản xuất ở trong nước và nhập khẩu ở nước ngoài;
 - Chịu trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc và tham mưu giúp Tổng giám đốc về lĩnh vực quản lý, sử dụng thiết bị, vật tư trong toàn công ty.
 - Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT và Tổng Giám đốc công ty giao
- **Phòng Kế toán - Tài chính:**

Tham mưu cho Ban Tổng Giám đốc quản lý các lĩnh vực sau:

 - Giúp Ban Tổng giám đốc về công tác Kế toán thống kê, thông tin kinh tế, các hoạt động liên quan đến quản lý tài chính theo quy định của Pháp luật Nhà nước, Luật Kế toán và các Chuẩn mực kế toán hiện hành; Điều lệ và các quy chế trong Công ty;
 - Xây dựng quy chế quản lý tài chính của Công ty, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện quy chế, đồng thời xây dựng kế hoạch tài chính hàng tháng, quý, năm của Công ty phù hợp với yêu cầu sản xuất kinh doanh;
 - Đáp ứng nhu cầu về tài chính cho mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo kế hoạch; Tham mưu cho Ban Tổng giám đốc chiến lược SXKD nhằm bảo toàn và phát triển vốn của Công ty và các cổ đông;

- Tổ chức hạch toán, thống kê kế toán, phản ánh chính xác, đầy đủ các số liệu, tình hình luân chuyển các loại vốn trong sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Kiểm tra và hướng dẫn nghiệp vụ cho các bộ phận liên quan đến công tác kế toán tài chính trong công ty, kiểm tra việc thanh quyết toán các công trình, sản phẩm, hợp đồng kinh tế, tham gia và đôn đốc thu hồi công nợ của Công ty;
- Phân tích hiệu quả kinh tế của các dự án, công trình và sản phẩm của Công ty;
- Cân đối kế hoạch tài chính của Công ty, điều hoà các loại vốn trong Công ty, quan hệ với Tổng công ty, khách hàng, các ngân hàng, cũng như các cổ đông để tạo nguồn vốn phục vụ kịp thời cho sản xuất kinh doanh khi có nhu cầu;
- Phục vụ các đoàn thanh tra, kiểm toán, giám sát về công tác tài chính kế toán theo chức năng, nhiệm vụ của Phòng;
- Liên hệ với các cơ quan thuế, thống kê, tài chính địa phương nơi, chịu sự kiểm tra thu nộp ngân sách theo chế độ hiện hành và nộp các báo cáo cho các cơ quan quản lý theo quy định;
- Lập báo cáo tài chính và các báo cáo quản trị theo quy định và theo yêu cầu của các cổ đông;
- Tổ chức công tác kiểm kê tài sản, vật tư theo định kỳ và đột xuất;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do HĐQT và Tổng Giám đốc công ty giao.

• **Phòng Hành chính quản trị:**

Tham mưu giúp giám đốc chỉ đạo, quản lý điều hành về công tác tổ chức lao động và tiền lương, công tác hành chính quản trị, công tác thi đua khen thưởng, công tác hậu cần, công tác an toàn vệ sinh lao động phòng chống cháy nổ; cụ thể:

- Tổ chức thực hiện công tác quản lý nhân sự, quản lý toàn bộ hồ sơ lao động, thực hiện việc ký kết hợp đồng lao động để cung cấp thông tin cho việc bố trí, sắp xếp, sử dụng và ngừng sử dụng lao động, giúp Tổng giám đốc nhận xét, đánh giá người lao động của Công ty định kỳ hoặc theo yêu cầu, điều động, xếp lương, nâng bậc lương, khen thưởng, kỷ luật... đối với tất cả người lao động thuộc thẩm quyền quyết định của Tổng giám đốc
- Quản lý và thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần đối với Người lao động trong công ty đúng theo quy định của Nhà nước và quy chế nội bộ của công ty
- Tổ chức thực hiện quy hoạch phát triển nguồn nhân lực, bao gồm: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng; kế hoạch tuyển dụng; kế hoạch quỹ tiền lương;
- Theo dõi việc triển khai thực hiện các quy chế nội bộ của Công ty, làm đầu mối tổng hợp các ý kiến giúp lãnh đạo công ty bổ sung, sửa đổi các quy chế nội bộ phù hợp với yêu cầu thực tế.

- Làm các thủ tục đề nghị các cấp có thẩm quyền cấp giấy phép đăng ký kinh doanh, giấy phép hành nghề và các giấy phép hoạt động khác cho Công ty
- Tiếp nhận, xem xét, xác minh đơn thư khiếu tố, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến người lao động của Công ty và kiến nghị Tổng giám đốc giải quyết theo thẩm quyền;
- Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, phối hợp với các bộ phận thực hiện quy định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn vệ sinh thực phẩm, an toàn phòng chống cháy nổ;
- Tổ chức phổ biến những văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước, tuyên truyền giáo dục pháp luật. Hướng dẫn công tác thi đua, tuyên truyền trong Công ty;
- Quản lý công tác hành chính quản trị, thực hiện công tác văn thư, lưu trữ, thư viện, thông tin liên lạc, đời sống, lễ tân, phục vụ hội họp, hội nghị, phương tiện đi lại;
- Làm đầu mối làm việc với các cơ quan bảo vệ pháp luật, thanh tra, kiểm tra. Tiếp khách, báo chí, cơ quan thông tin đại chúng, các tổ chức xã hội đến làm việc với Công ty. Thay mặt Công ty làm việc với chính quyền địa phương nơi đóng trụ sở Công ty. Tham dự các cuộc họp, hội nghị của các cơ quan bên ngoài theo ủy quyền của Tổng giám đốc;
- Tham gia công tác kiểm kê vật tư, tài sản của Công ty;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Tổng Giám đốc công ty giao.

4. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của Công ty đại chúng

- Thông tin về công ty mẹ của NEEM: Không có.
- Thông tin về công ty con của NEEM: Không có

5. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quy định pháp luật: Căn cứ công văn số 5021/UBCK-PTTT ngày 27/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc Thông báo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại CTCP Thiết bị điện Miền Bắc, tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại NEEM là 0%
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty đại chúng theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: Đại hội đồng cổ đông và Điều lệ của NEEM không quy định tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty đại chúng hiện tại: 0%

6. Hoạt động kinh doanh

Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc (viết tắt là NEEM) tiền thân là Công ty TNHH Liên Doanh Sản Xuất Thiết Bị Điện Miền Bắc do Tổng công ty Điện lực Miền Bắc Việt Nam (tức NPC) và Công ty Điện Lực Hà Nam Trung Quốc liên doanh thành lập vào tháng 5 năm 2004. Từ năm 2016, Công ty TNHH Tập Đoàn Hứa Kế (gọi tắt là tập đoàn Hứa Kế) góp vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ và là cổ đông thứ ba cùng với hai cổ đông sáng lập phụ trách tiếp quản

kinh doanh.

Công ty nằm trong Khu công nghiệp Quế Võ tỉnh Bắc Ninh với diện tích là 23.596 m². Từ năm 2019 trở về trước, Công ty có đội ngũ CBNV bậc kỹ sư và kỹ thuật viên chiếm 70%, có các thiết bị gia công cơ khí và phun sơn tiên tiến và đã được thông qua chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2015.

Tập đoàn Hứa Kế có lịch sử 40 năm phát triển, sản phẩm của tập đoàn chiếm 30% thị trường Thiết bị điện ở Trung Quốc. Là đơn vị hậu thuẫn vững chắc của Công ty NEEM, Tập đoàn Hứa Kế cam kết tuân theo nguyên tắc “Uy tín, đoàn kết, cùng thắng lợi, phát triển” để đóng góp các sản phẩm chất lượng cao, kỹ thuật tiên tiến nhất cho thị trường Thiết bị điện Việt Nam.

Hai lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của công ty NEEM:

- Các sản phẩm sản xuất, lắp ráp tại công ty NEEM:
 - 1) Các thiết bị tủ trung thế 6 kV ~ 40,5 kV;
 - 2) Các thiết bị tủ phân phối hạ thế 0,4 kV;
 - 3) Các thiết bị tụ bù 0,4 kV ~ 35 kV;
 - 4) Các thiết bị điều khiển bảo vệ 6 kV ~ 110 kV;
 - 5) Các loại công tơ điện tử thông minh;
 - 6) Gia công vỏ tủ điện, thang máng cáp.
- Các sản phẩm kinh doanh: vật tư thiết bị điện; vật tư thiết bị điện nhất thứ, nhì thứ; trạm biến áp trọn bộ đến 110 kV và trạm phát điện sức gió, trạm phát điện năng lượng mặt trời...

Năm 2019, do dịch Covid-19 bùng phát tại Việt Nam nên nền kinh tế Việt Nam nói chung và CTCP Thiết bị điện Miền Bắc nói riêng đều bị ảnh hưởng nặng nề. Đứng trước khó khăn chung của toàn xã hội, Ban Lãnh đạo Công ty đã ra quyết định tạm dừng lĩnh vực sản xuất, lắp ráp tủ bảng điện các loại, chỉ tập trung vào các sản phẩm kinh doanh bao gồm: vật tư thiết bị điện (gồm: dây đồng, cáp, gióp bọc nhựa kép, đầu cốt đồng, tủ bù tự động.....); vật tư thiết bị điện nhất thứ, nhì thứ trạm biến áp trọn bộ đến 110kV và trạm phát điện sức gió, trạm phát điện năng lượng mặt trời. Đến thời điểm hiện tại, NEEM vẫn dừng lĩnh vực sản xuất, chỉ thực hiện kinh doanh các sản phẩm trên.

6.1. Các sản phẩm kinh doanh tại thời điểm hiện tại:

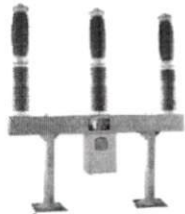

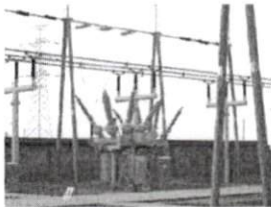
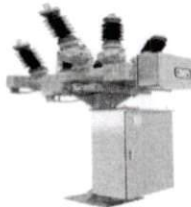
❖ Thiết bị cao, trung thế ngoài trời 6kV~220kV:

Tổ hợp thiết bị HGIS cách điện kín dùng khí SF₆: ZH-145/T3150-40 có các ưu điểm như kết cấu nhỏ gọn, lắp đặt nhanh, chiếm diện tích nhỏ, bảo dưỡng ít.

- Thích hợp dùng cho Nhà máy điện, Trạm biến áp, Nhà ga, Đường sắt, và các công ty công trình mở quặng cỡ lớn có hệ thống truyền tải hoặc phân phối điện 145kV và dưới 145kV, đặc biệt là thích hợp dùng cho trạm biến điện vùng núi, các công trình sử dụng điện với lượng

lớn trong thành phố.

- Lắp đặt trong nhà, ngoài trời hoặc trên sân thượng.
- Kết cấu nhỏ gọn, chiếm diện tích 5 m² có thể tiết kiệm hơn 60% không gian so với trạm biến áp AIS truyền thống.
- Dao cách ly tiếp địa được thiết kế với 3 vị trí làm việc, sử dụng an toàn, có cửa sổ quan sát, có thể nhìn thấy khoảng hở khi cắt.
- Vỏ ngoài được làm bằng hợp kim nhôm, khả năng chống ăn mòn cao, trọng lượng nhẹ.

 <p>Máy cắt cao thế LW36-126 (110kV) có kết cấu chặt chẽ, chiếm diện tích nhỏ, giá cả hợp lý, kiểm tra, bảo dưỡng thuận tiện. Có hai kiểu bố trí là trong nhà và ngoài trời.</p>	 <p>Máy cắt SF6 cao áp xoay chiều LW36-40,5 là thiết bị đóng cắt điều khiển và bảo vệ của hệ thống truyền tải biến đổi điện trung thế 3 pha xoay chiều 40,5kV.</p>
 <p>Tổ hợp thiết bị GIS cách điện kín dùng khí SF6 ZH-145/T3150-40, đặc biệt thích hợp với các công trình sử dụng điện với lượng lớn trong thành phố.</p>	 <p>Tổ hợp thiết bị cách điện kín dùng khí SF6 ZHW12-40,5/T2000-31,5 thích hợp dùng cho các trạm biến áp thành thị và vùng núi, đặc biệt là lựa chọn tốt nhất cho cải tạo các trạm điện cũ.</p>

❖ Tủ bảng điện 3~35kV, nguồn điện một chiều, xoay chiều



Tủ chỉnh lưu PZ61-2000 cung cấp nguồn điện một chiều 24V~220V cho Trạm biến áp, Trạm đóng ngắt, phân phối điện của hệ thống điện, nhà máy phát điện, đường ngầm, dầu mỏ, công nghiệp hóa chất, luyện kim...



Sản phẩm nguồn điện xoay chiều kiểu PZ51-2000 cung cấp nguồn điện xoay chiều 220V, 400V cho các lĩnh vực phát điện, truyền tải và phân phối điện, nhà máy xí nghiệp, toà nhà...

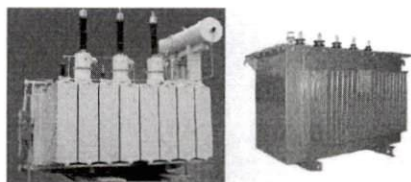


Cầu dao cắt phụ tải chân không xoay chiều cao thế đa chức năng ngoài trời CKWF thích hợp dùng cho các trạm biến áp, xí nghiệp mỏ quặng, lưới điện thành phố, nông thôn, các trạm đóng ngắt thao tác nhiều lần. Dùng với đường dây phân phối điện 3 pha xoay chiều 50Hz, 3kV~35kV, có chức năng thao tác bằng tay hoặc thao tác tự động, điều khiển, bảo vệ đo lường giám sát từ xa.

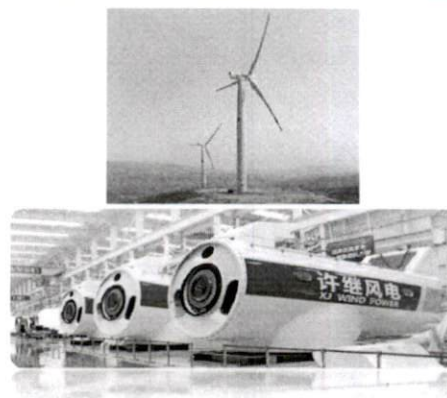


Máy cắt chân không thông minh ngoài trời CKWB sử dụng cách điện khí SF6 và dập hồ quang chân không. Ứng dụng các thiết bị phân phối điện ngoài trời 3kV~35kV, 3pha xoay chiều, 50Hz, chủ yếu dùng để đóng cắt dòng điện phụ tải, dòng điện quá tải và dòng điện ngắn mạch trong lưới điện.

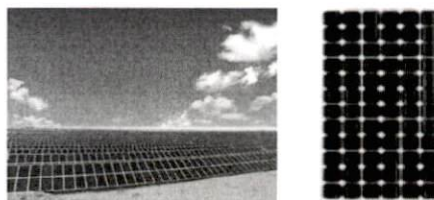
❖ **Máy Biến Áp và Trạm phát điện năng lượng mới**



Máy biến áp truyền tải điện, phân phối điện do XJ sản xuất có đặc điểm là hao tổn thấp, khả năng chịu quá tải cao, tuổi thọ dài, thích hợp lắp đặt Trong nhà, Ngoài trời, có thể sử dụng ở môi trường có độ ô nhiễm cao, nhiều bụi, vùng duyên hải có sương muối...

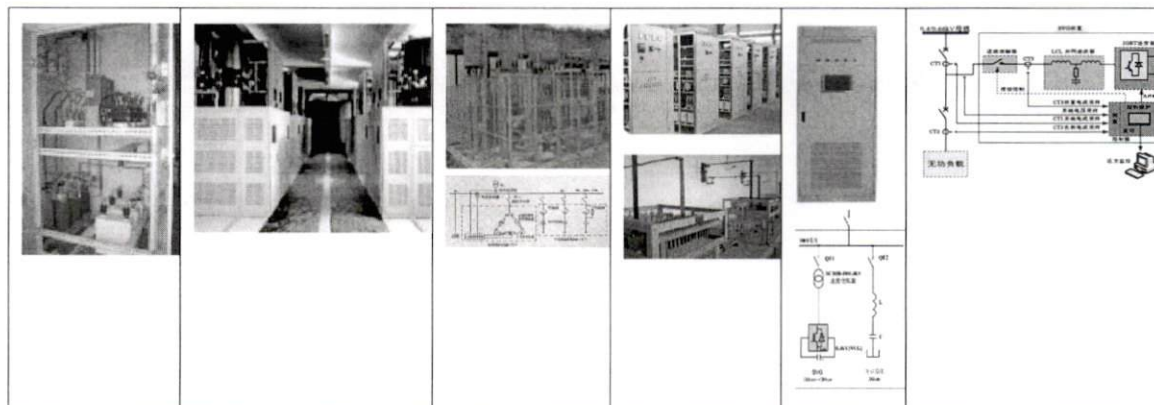


Tổ máy Phát điện sức gió do XJ sản xuất có công suất mỗi tổ là 2,0MW hoặc 3,0MW. Tổ máy có thể phát điện với tốc độ gió cực thấp, hiệu suất phát điện cao, tuổi thọ lớn, dễ dàng vận chuyển, thi công lắp đặt và bảo trì.



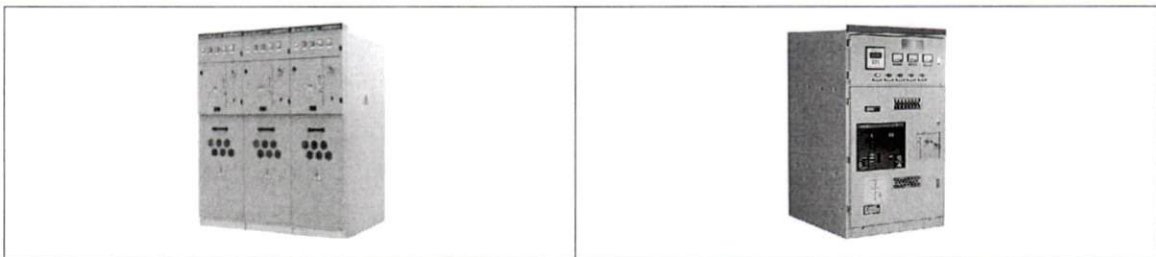
Trạm phát điện năng lượng mặt trời do XJ cung cấp được sử dụng các modun quang điện có hiệu suất chuyển đổi cao, nhạy với ánh sáng, kết hợp hiệu quả cùng với hệ thống biến tần trung tâm thông minh.

❖ **Thiết bị quản lý chất lượng điện năng**



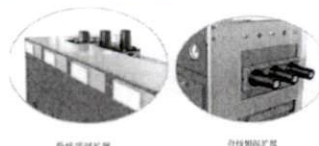
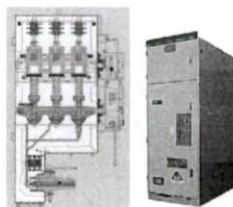
<p>Thiết bị trọn bộ tụ bù công suất phản kháng cao thể TBB thích hợp dùng với hệ thống điện 3kV~40,5kV. Thông qua sự lựa chọn hợp lý tự động bù dung lượng công suất phản kháng để duy trì hiệu quả mức điện áp của hệ thống để nâng cao tính ổn định điện áp và hệ số công suất của hệ thống, hạ thấp hao tổn đường dây, phát huy hết mức hiệu quả của thiết bị, cải thiện chất lượng cung cấp điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Phần bảo vệ tụ điện được trang bị hoàn thiện. Tụ điện được gắn bên ngoài thiết bị phóng điện làm cho thiết bị sau khi cắt điện trong vòng 5 giây sẽ hạ thấp điện áp sót lại của tụ điện xuống dưới 50V; bảo vệ ngắn mạch 1 tụ điện sử dụng cầu chì. Bảo vệ nhóm tụ điện có thể lựa chọn bảo vệ dòng điện không cân bằng điểm trung tính hoặc bảo vệ điện áp dạng tam giác hở, bảo vệ sai lệch điện áp. ➤ Lựa chọn điện kháng mắc nối tiếp có tỷ lệ điện kháng là từ 1%-3% để hạn chế dòng khởi động, lọc sóng hài bậc cao. 	<p>Thiết bị bù tĩnh cao thể kiểu XJSVC (SVC) có thể giải quyết triệt để các vấn đề tồn tại của mạng lưới 7,2kV~40,5kV như hệ số công suất thấp, sóng hài cao, mất cân bằng pha....</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Ứng dụng cho các ngành nghề như hệ thống điện, công nghiệp dầu mỏ, luyện gang thép, điện hóa đường sắt, hạ tầng thành thị... ➤ Kỹ thuật số hóa toàn hệ thống điều khiển, có các đặc điểm như: Thời gian hưởng ứng biến động nhanh, độ nhạy điều khiển cao, chức năng lập trình tốt. Điều chỉnh độ nhạy $\leq \pm 0,25$ góc độ điện (360 góc độ điện tương ứng với 20ms), thời gian hưởng ứng nhỏ hơn 10ms. 	<p>Thiết bị tụ bù hạ thể XJSVG10 (SVG) chủ yếu do các bộ phận bộ nghịch lưu IGBT, bộ lọc sóng hai mạng song song, bộ điều khiển chính, máy máy IPC màn hình cảm ứng... tổ hợp thành.</p> <ul style="list-style-type: none"> ➤ Ứng dụng trong các lĩnh vực như: Ngành điện, ngành luyện kim, công nghiệp dầu mỏ, khai khoáng, giao thông hải cảng, kiến trúc cao tầng, giao thông đường sắt... ➤ Kỹ thuật số hóa kỹ thuật thao tác, hiện thực các thông số lưới điện kịp thời. ➤ Tốc độ hưởng ứng cực nhạy, thời gian hưởng ứng là ≤ 5ms. ➤ Phương thức bù linh hoạt, có thể đồng thời bù công suất phản kháng và lọc loại bỏ sóng hài. ➤ Có đặc tính bù nhanh, phòng tụt điện áp và dao động điện
---	---	--

❖ **Tủ đóng cắt mạch vòng SF6 dùng cho mạng điện thành phố**



Thiết bị tủ mạch vòng cách ly MISELA lấy cầu dao phụ tải SF₆ làm bộ phận chính, áp dụng kiểu tủ cách điện khí. Thích hợp với hệ thống phân phối điện xoay chiều 12kV~ 40,5kV.

- Ứng dụng cung cấp điện mạch vòng và cấp điện rẽ nhánh trong mạng lưới dây cáp ngầm và mạng điện kiểu hỗn hợp cáp điện ngầm và đường dây trên không trong thành phố.
- Sản phẩm có thể ứng dụng phối hợp với tủ chia cáp, trạm điện kiểu Kios và các thiết bị của đường dây trên không...
- Bộ phận chính sử dụng cầu dao phụ tải 3 vị trí làm việc tổ hợp thành cầu dao phụ tải và cầu dao tiếp địa, vỏ dùng Epoxy cách điện, bên trong dùng khí cách điện SF₆ dập hồ quang, độ tin cậy cao.
- Sử dụng cách điện không khí, kích thước bề ngoài nhỏ gọn, bảo trì thuận tiện.
- Trên tủ chính có kèm cửa sổ quan sát, có thể quan sát hoạt động của tủ một cách thuận tiện.
- Khoang thanh cái, khoang tủ chính, khoang cáp có thiết bị lỗ thông áp riêng biệt độ an toàn cao.

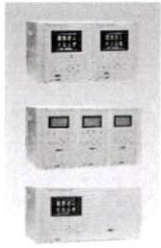
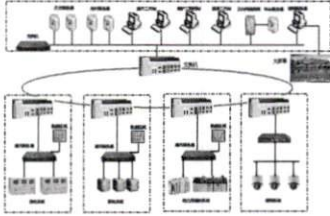




Tủ đóng cắt mạch vòng cách điện SF₆ toàn phần GISELA/MINEX dùng khí SF₆ cách điện, không bị sự ảnh hưởng của các điều kiện môi trường bên ngoài. Sử dụng rộng rãi cho đóng ngắt mạng cáp điện và liên lạc nhiều nguồn điện của mạng lưới 12kV~24kV, thích hợp cho cung cấp điện mạch vòng và cấp điện rẽ nhánh trong mạng lưới dây cáp ngầm và mạng điện kiểu hỗn hợp cáp điện ngầm và đường dây trên không.

- Tất cả các thiết bị nhệ thứ đều được lắp đặt trong tủ kín, không bị ảnh hưởng bởi điều kiện môi trường bên ngoài.
- Dập hồ quang bằng khí trong buồng riêng và độc lập với khí SF₆ cách điện, nên trong qua trình dập hồ quang không bị phụ thuộc vào áp lực khí SF₆ trong tủ, đảm bảo độ tin cậy khi dập hồ quang.
- Tỷ lệ chiếm diện tích của thiết bị đơn chiếc tiết kiệm 30% so với sản phẩm quốc tế cùng loại, lượng dùng khí SF₆ của thiết bị đơn chiếc tiết kiệm 60% so với sản phẩm quốc tế cùng loại.
- Có thể đáp ứng được yêu cầu của cải tạo nâng cấp mạng phân phối tự động hóa.

❖ **Các sản phẩm có thể dùng kết hợp:**


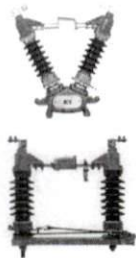

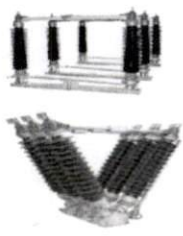
Hệ thống điều khiển giám sát tự động hóa:

 <p>Thiết bị điều khiển giám sát bảo vệ hệ thống điện giao tiếp với máy tính 800</p>	 <p>Hệ thống điều khiển SIS</p>
 <p>Tủ phân phối hạ thế GCS, GCK, MNS, GGD</p>	

Chống sét van, bộ điện kháng, tụ điện nhiều cấp điện áp:

			
<p>Chống sét van nhiều cấp điện áp 7.2kV ~ 40,5kV</p>	<p>Chống sét van ngoài trời cấp điện áp 72kV trở lên</p>	<p>Bộ điện kháng mắc nối tiếp, mắc song song trung hạ áp</p>	<p>Tụ điện trung hạ áp</p>

Dao cách ly ngoài trời 12kV ~ 220kV:

			
<p>Dao cách ly ngoài trời 72kV ~ 12kV</p>	<p>Dao cách ly ngoài trời 24kV ~ 40,5kV</p>	<p>Dao tiếp địa điểm trung tính Máy biến áp ngoài trời</p>	<p>Dao cách ly ngoài trời cấp điện áp 110kV trở lên</p>

6.2. Thị trường hoạt động:

Thị trường cung cấp sản phẩm dịch vụ của CTCP Thiết bị điện Miền Bắc chủ yếu là thị trường Miền Bắc.

7. Tình hình các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty giai đoạn 31/12/2021 - 30/06/2023 và lũy kế đến 30/09/2023:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023	30/09/2023
Các khoản phải thu ngắn hạn	23.024.710.129	35.233.422.701	30.710.861.750	14.353.530.903
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	22.129.423.800	33.658.802.444	29.642.502.429	14.014.202.331
- CTCP Kỹ thuật công nghiệp Á Châu	22.129.423.800	7.638.287.030	24.425.370.530	8.693.382.875
- CTCP Điện công nghiệp Hà Nội	-	26.020.515.414	5.217.131.899	5.217.131.899
- CTCP thiết bị và phân phối	-	-	-	103.687.557
Trả trước người bán ngắn hạn	-	-	-	-
Phải thu ngắn hạn khác	895.286.329	1.574.620.257	1.068.359.321	339.328.572
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	-	-	-	-
Các khoản phải thu dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng	23.024.710.129	35.233.422.701	30.710.861.750	14.353.530.903

(Nguồn: BCTC năm 2021, năm 2022 đã được kiểm toán, BCTC soát xét bán niên 2023 và BCTC Quý III/2023 do Công ty lập)

Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng qua các năm 2021, 2022, 30/6/2023 và 30/9/2023 đều được Công ty tích cực đôn đốc thu hồi. Đến 30/9/2023, phải thu ngắn hạn của Công ty giảm còn 14,35 tỷ đồng (giảm 20,8 tỷ so với đầu năm 2023). Các khoản phải thu ngắn hạn này có khả năng thu hồi nên Công ty không trích lập dự phòng.

8. Các khoản nợ phải trả của Công ty giai đoạn 31/12/2021 - 30/06/2023 và lũy kế đến 30/09/2023:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023	30/09/2023
Nợ ngắn hạn	24.872.712.378	32.886.188.893	17.686.553.401	1.911.356.895
Phải trả người bán ngắn hạn	24.524.863.776	31.840.741.675	17.171.134.440	1.610.314.440
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	-	-
Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	113.962.173	584.180.576	235.910.657	-
Phải trả người lao động	155.886.429	246.066.834	127.308.304	168.942.455
Chi phí phải trả ngắn hạn	78.000.000	78.000.000	18.000.000	18.000.000
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	-	-	-	-
Phải trả ngắn hạn khác	-	31.199.808	28.200.000	8.100.000
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	-	-	-
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	-	-
Quỹ khen thưởng phúc lợi	-	106.000.000	106.000.000	106.000.000
Nợ dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng	24.872.712.378	32.886.188.893	17.686.553.401	1.911.356.895

(Nguồn: BCTC năm 2021, năm 2022 đã được kiểm toán, BCTC soát xét bán niên 2023 và BCTC Quý III/2023 do Công ty lập)

Kể từ khi thành lập đến nay, NEEM luôn thanh toán đầy đủ các khoản nợ đúng hạn, đến thời điểm hiện tại, Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.

Chi tiết các khoản phải trả người bán ngắn hạn của Công ty giai đoạn 31/12/2021 - 30/06/2023 và lũy kế đến 30/09/2023:

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023	30/09/2023
Phải trả người bán ngắn hạn	24.524.863.776	31.840.741.675	17.171.134.440	1.610.314.440

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023	30/09/2023
- CTCP kỹ thuật công nghiệp Á Châu	-	22.010.314.440	1.610.314.440	1.610.314.440
- Chint Electrics (Hong Kong) Limited	9.480.818.186	9.830.427.235	-	-
- Công ty TNHH Phát triển Xây dựng Việt Nam Kiến Hưng	750.000.000	-	-	-
- CTCP Phát triển Điện Công nghiệp Hà Nội	8.718.018.760	-	-	-
- Công ty TNHH Thương mại Minh Yên	5.576.026.830	-	-	-
- Công ty TNHH Phần mềm Fast	-	-	-	-
- Công ty CP đầu tư Thương mại dịch vụ Hoàng Kim	-	-	15.560.820.000	-

(Nguồn: BCTC năm 2021, năm 2022 đã được kiểm toán, BCTC soát xét bán niên 2023 và BCTC Quý III/2023 do Công ty lập)

9. Hàng tồn kho:

Đơn vị: Đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2021	31/12/2022	30/06/2023	30/09/2023
1	Nguyên liệu, vật liệu	3.961.973.823	3.961.973.823	3.960.773.738	3.856.489.237
2	Công cụ, dụng cụ	63.187.476	63.187.476	62.577.476	62.577.476
3	Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	52.146.398	52.146.398	52.146.398	52.146.398
4	Thành phẩm	2.323.463.345	1.931.236.715	1.931.236.715	1.931.236.715
5	Hàng hóa	165.996.835	-	-	-
	Tổng cộng	6.566.767.877	6.008.544.412	6.006.734.327	5.902.449.826

(Nguồn: BCTC năm 2021, năm 2022 đã được kiểm toán, BCTC soát xét bán niên 2023 và BCTC Quý III/2023 do Công ty lập)

Tại các thời điểm 31/12/2021, 31/12/2022, 30/06/2023 và 30/09/2023, số dư hàng tồn kho của

NEEM lần lượt là 6.566.767.877 VND, 6.008.544.412 VND, 6.006.734.327 VND và 5.902.449.826 VND. Trong năm 2022 và đến tháng 9 năm 2023, NEEM đã bán được một số hàng tồn kho và các mặt hàng trên đều bán có lãi, giá trị bán các mặt hàng này đều cao hơn giá gốc nhập mua ban đầu; đảm bảo rằng hàng tồn kho của NEEM không bị suy giảm về mặt giá trị.

Vào thời điểm 31/12 hàng năm, Hội đồng kiểm kê của NEEM đều thực hiện kiểm kê hàng tồn kho dưới sự chứng kiến của Công ty kiểm toán độc lập. Hội đồng kiểm kê đánh giá giá trị thuần của hàng tồn kho lớn hơn giá trị gốc, vì vậy Công ty không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho. Bên cạnh đó, Công ty đang thực hiện thương thảo với khách hàng tiềm năng là Công ty Cổ phần Thiết bị và Phân phối điện về việc bán các hàng tồn kho trên thông qua biên bản thương thảo số 300723/PPĐ-MB ngày 06/7/2023 và đảm bảo giá bán của các mặt hàng này không thấp hơn giá gốc tại thời điểm nhập mua.

Từ các điểm đã nêu ở trên, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc tin tưởng và đánh giá các mặt hàng tồn kho đều được bảo quản cẩn thận, đảm bảo chất lượng sử dụng, không bị suy giảm về mặt giá trị và có thể thu được lợi ích kinh tế trong tương lai.

Ý kiến của đơn vị kiểm toán là Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam về khoản mục hàng tồn kho nêu trên: “Cơ sở không trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho như đã được trình bày tại thuyết minh “Hàng tồn kho” trên báo cáo kiểm toán năm 2022 và báo cáo soát xét bán niên năm 2023 lần lượt theo số 149/2023/RSMHN-BCKT và số 164/2023/RSMHN-BCSX phát hành ngày 02/7/2023 và 02/8/2023 của chúng tôi. Các giải trình tại Công văn này của Quý Công ty là phù hợp với các giải trình của Quý Công ty đã cung cấp cho chúng tôi và các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được trong quá trình kiểm toán và soát xét, là cơ sở để chúng tôi đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần và kết luận kiểm toán tương ứng”.

10. Kết quả hoạt động kinh doanh

Một số chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh của NEEM trong 02 năm liên tục liền trước năm đăng ký chào bán, 30/06/2023 và lũy kế 9 tháng đầu năm 2023, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	%tăng giảm 2022/2021	6 tháng đầu năm 2023	9 tháng đầu năm 2023
1	Tổng giá trị tài sản	114.565.995.065	123.033.805.930	7,39%	107.865.990.328	91.715.165.077
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	70.035.360.550	24.678.904.712	(64,76%)	15.260.985.000	15.356.654.868
3	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động	4.033.068.222	760.205.327	(81,15%)	173.554.411	(341.324.855)

	sản xuất kinh doanh					
4	Lợi nhuận khác	446	213.500.000	47.869.855 %	-	-
5	Lợi nhuận trước thuế	4.033.068.668	973.705.327	(75,86%)	173.554.411	(341.324.855)
6	Lợi nhuận sau thuế	3.922.023.430	560.334.350	(85,71%)	31.819.890	(343.808.855)
7	Lợi nhuận để trả cổ tức	-	-	-	-	-
8	Tỷ lệ trả cổ tức (*)	Không chi trả	1,35%	-	-	-

(Nguồn: BCTC năm 2021, 2022 đã kiểm toán, BCTC soát xét bán niên 2023 và BCTC Quý III/2023 do Công ty lập)

(*) Ngày 31/08/2023, ĐHCĐ bất thường năm 2023 của NEEM đã thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2022 là 1,35% theo Nghị quyết số 05/NQ-ĐHCĐ ngày 31/08/2023.

Tại thời điểm 31/12/2022, Tổng tài sản của Công ty đạt 123,03 tỷ đồng, tăng 7,39% so với năm 2021, tài sản tăng do các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng tăng là chủ yếu (tăng xấp xỉ 11 tỷ đồng). Vốn chủ sở hữu Công ty đạt 90,14 tỷ đồng, tăng 0,51% so với năm 2021.

Doanh thu thuần của Công ty năm 2022 đạt 24,67 tỷ đồng, giảm 64,76% so với năm 2021. Toàn bộ doanh thu thuần đều là doanh thu bán hàng mang lại. Như đã trình bày ở trên, năm 2022 là một năm đầy khó khăn nên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty giảm so với năm 2021, lợi nhuận sau thuế của Công ty chỉ đạt 560 triệu đồng, giảm 85,71% so với năm 2021. Đến Quý III/2023, doanh thu thuần Công ty đạt 15,36 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế âm 343,8 triệu đồng.

11. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1.	Khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tại thời điểm 31/12) (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	3,00	2,61
	- Hệ số thanh toán nhanh (Tại thời điểm 31/12) [(Tài sản lưu động - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	2,73	2,43
2.	Cơ cấu vốn			

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
	- Hệ số Nợ/Tổng tài sản (Tại thời điểm 31/12)	%	21,71	26,73
	- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (Tại thời điểm 31/12)	%	27,73	36,48
3.	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	9,69	3,50
	- Vòng quay Tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,60	0,21
	- Vòng quay vốn lưu động (Doanh thu thuần/Tổng tài sản ngắn hạn bình quân)	Vòng	0,94	0,31
4.	Khả năng sinh lời			
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,60	2,27
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	4,47	0,62
	- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,37	0,47
	- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DTT	%	5,76	3,08
	- Thu nhập trên cổ phần (EPS)	Đồng/cổ phần	443,24	63,33

(Nguồn: BCTC năm 2021, 2022 đã kiểm toán của NEEM)

12. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Công ty đại chúng

12.1. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2021

- Đơn vị ký Báo cáo kiểm toán BCTC: Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam
- Địa chỉ: Tầng 14 tòa nhà Sudico, đường Mỹ Trì, P.Mỹ Đình, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (8424) 38689566 Fax: (8424) 38689588
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán số 292/BCKT-TC/AVA-NV2: “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thiết bị điện Miền Bắc tại ngày 31/12/2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng

ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

12.2. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính năm 2022

- Đơn vị ký Báo cáo kiểm toán BCTC: Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
- Địa chỉ: Tầng 25 Tháp A, Tòa nhà Discovery Complex, Số 302 Cầu Giấy, P.Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán số 149/2023/RSMHN-BCKT “Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần thiết bị điện Miền Bắc tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”.

12.3. Ý kiến của tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2023

- Đơn vị ký Báo cáo kiểm toán BCTC: Công ty TNHH Kiểm toán & tư vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội
- Địa chỉ: Tầng 25 Tháp A, Tòa nhà Discovery Complex, Số 302 Cầu Giấy, P.Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP.Hà Nội
- Báo cáo tài chính đã soát xét số 164/2023/RSMHN-BCSX: “Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính giữa niên độ của Công ty tại ngày 30/06/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ giữa niên độ cho kỳ kế toán 06 tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ”.

13. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty đã thông qua 1 số chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh với các chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	
	Thực hiện	Kế hoạch	% tăng giảm năm 2023 so với năm 2022
Doanh thu thuần (Đồng)	24.678.904.712	20.300.000.000	(17,74%)

Vốn chủ sở hữu (Đồng)	90.147.617.037	90.259.617.037	0,12%
Lợi nhuận sau thuế (Đồng)	560.334.350	112.000.000	(80,01%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	2,27%	0,55%	(75,69%)
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (%)	0,62%	0,12%	(79,99%)
Cổ tức (%) (*)	Không chia cổ tức	1,35%	-

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2023 số 02/NQ-ĐHCD ngày 28/06/2023 và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 số 05/NQ-ĐHCD ngày 31/08/2023 của NEEM)

(*) Ngày 31/08/2023, ĐHĐCĐ bất thường năm 2023 của NEEM đã thông qua tỷ lệ chi trả cổ tức là 1,35% theo Nghị quyết số 05/NQ-ĐHCD ngày 31/08/2023.

Cơ sở để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức:

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty được lập căn cứ vào dự đoán và ước tính dựa trên các thông tin giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thị trường thực tế có nhiều thay đổi. Đồng thời, Công ty xây dựng dựa trên cơ sở kết quả kinh doanh thực hiện năm 2022 của Công ty, trong đó có xét các yếu tố cơ bản khả năng tài chính và nhân tố nhân sự của Công ty.

Căn cứ vào tình hình thực tế và diễn biến thị trường phục hồi sau đại dịch Covid-19 và diễn biến kinh tế trong và ngoài nước có nhiều biến động, Công ty đã xây dựng các giải pháp cụ thể để đạt được kế hoạch lợi nhuận nêu trên, cụ thể:

❖ **Công tác tài chính:**

Thu hồi công nợ, quay vòng vốn nhanh, tăng hiệu quả sản xuất. Kiểm soát các chi phí quản lý trên các Quy định và Quy chế của Công ty đã ban hành. Tranh thủ sự giúp đỡ vay lãi suất ưu đãi của các ngân hàng cho sản xuất.

❖ **Công tác đào tạo:**

Bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ công nhân viên, đặc biệt chú trọng đào tạo kỹ năng mềm cho cán bộ quản lý, nâng cao tay nghề chuyên môn, đào tạo công nhân viên giỏi ngang tầm nhiệm vụ. Tăng cường công tác đào tạo nội bộ, tích lũy kinh nghiệm cho cán bộ công nhân viên, đồng thời tuyển thêm lao động để hoàn thiện cơ cấu tổ chức và đảm bảo lao động làm việc liên tục và thường xuyên.

❖ **Công tác vật tư:**

- Tìm mua trực tiếp của các nhà cung cấp vật tư đáp ứng kịp thời tiến độ, chất lượng, giá và thời gian cung cấp theo hợp đồng. Tìm nhiều nhà cung cấp cùng một sản phẩm.
- Quyết toán vật tư trong sản xuất thường kỳ và kết thúc năm kế hoạch.
- Có biện pháp giảm tồn kho theo quy định.

❖ **Công tác bán hàng và triển khai các hợp đồng đã ký kết:**

Thực hiện chính sách bán hàng linh hoạt và cạnh tranh phù hợp với từng đối tượng khách hàng. Thực hiện tốt các dịch vụ sau bán hàng, tăng cường đội ngũ bán hàng, tìm kiếm các khách hàng tiềm năng.

Tiếp tục triển khai các đơn hàng đã ký hợp đồng và đang thương thảo với khách hàng để đảm bảo cung cấp cho khách hàng theo đúng tiến độ trong hợp đồng, dự kiến sẽ mang lại doanh thu trong năm 2023, cụ thể:

Stt	Số hợp đồng, ngày ký	Sản phẩm	Giá trị hợp đồng (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện hợp đồng	Đối tác trong hợp đồng
1	Hợp đồng số 03723/HĐMB/NEEM-ACIT ngày 30/05/2023 (*)	Cung cấp thiết bị điện	16,78	Từ tháng 06/2023 – 31/12/2023	Công ty Cổ phần Kỹ thuật Á Châu
2	Hợp đồng số 28-2023/HĐMB/NEEM-PPĐ ngày 18/08/2023 (*)	Cung cấp thiết bị điện (Aptomat, dây đôi cadivi 2x2)	0,10	Tháng 08/2023 – 31/12/2023	CTCP Thiết bị và Phân phối điện
3	Hợp đồng đang thương thảo dự kiến ký kết trong tháng 10/2023	Cung cấp thiết bị điện	23,74	Quý IV/2023	CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Hoàng Kim và CTCP Kỹ thuật Công nghiệp Á Châu
Tổng cộng			40,62		

(Nguồn: CTCP Thiết bị điện Miền Bắc)

(*) Hợp đồng đã ghi nhận doanh thu trong quý III/2023.

6 tháng đầu năm, kết quả kinh doanh của CTCP Thiết bị điện Miền Bắc lãi 31,8 triệu đồng, 9 tháng NEEM lỗ 343,8 triệu đồng. Tại thời điểm ký bản cáo bạch này, NEEM đang thương thảo để ký hợp đồng cung cấp các thiết bị điện với CTCP Đầu tư Thương mại Dịch vụ Hoàng Kim và CTCP Kỹ thuật Công nghiệp Á Châu với tổng giá trị bán dự kiến 23,7 tỷ đồng, giao hàng trong quý IV/2023. Với dự kiến doanh thu thu về từ hợp đồng thương mại này là 23,7 tỷ đồng, lợi nhuận dự kiến là 1,2 tỷ đồng và lãi tiền gửi có kỳ hạn hơn 500 triệu đồng, sau khi trừ các chi phí trong quý IV và bù lỗ 9 tháng đầu năm, dự kiến cả năm 2023 công ty đạt lợi nhuận trước thuế là 380 triệu đồng, đảm bảo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 có lãi và đạt kế hoạch đại hội đồng cổ đông giao.

Đánh giá của Tổ chức tư vấn về kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của NEEM được đưa ra trên cơ sở các dự báo về kinh tế vĩ mô, thị trường hoạt động chính của doanh nghiệp nói chung và các dự báo về rủi ro tiềm ẩn cũng như thực trạng và triển vọng kinh doanh của NEEM nói riêng. Với tư cách là tổ chức tư vấn, trên cơ sở những thông tin đã thu thập được và sau khi nghiên cứu, phân tích đánh giá một cách cẩn trọng và hợp lý về thực trạng hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc trong những năm vừa qua, Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam xin đưa ra những đánh giá về kế hoạch kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức của Công ty như sau:

Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc có 19 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, cung cấp thiết bị điện, tại thời điểm hiện tại NEEM không thực hiện sản xuất, chỉ thực hiện kinh doanh thương mại các sản phẩm thiết bị điện nên căn cứ các hợp đồng dự kiến thực hiện trong năm nay là cơ sở khá khả thi để Công ty đạt được kế hoạch doanh thu và lợi nhuận.

Qua những đánh giá nhận xét như trên, nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng nằm ngoài nhận định trên tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc thì kế hoạch doanh thu và lợi nhuận của Công ty đưa ra là khá hợp lý và mang tính khả thi.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng các ý kiến nhận xét của chúng tôi được đưa ra với góc độ của một tổ chức tư vấn, dựa trên các thông tin chúng tôi đã thu thập và cách tính toán trên lý thuyết về lĩnh vực tài chính. Những nhận xét đánh giá của chúng tôi không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo của Công ty. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với các nhà đầu tư.

14. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng**❖ Hội đồng quản trị**

Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty có 03 thành viên, bao gồm:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Bà Cung Tố Lan	Chủ tịch HĐQT
2	Bà Trần Thị Thu Thủy	Thành viên HĐQT
3	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên HĐQT

➤ Bà Cung Tố Lan - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **Cung Tố Lan**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 25/06/1977

Số CMND : 001177015477

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : 20 Trần Nguyên Hãn – Phường Lý Thái Tổ - Quận Hoàn Kiếm – Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác :

Từ tháng 01/2000- 04/2010 : Phòng TCKT – Công ty Điện lực 1

Từ 04/2010- nay : Phó trưởng ban TCKT – Tổng công ty Điện lực miền Bắc

Từ tháng 09/2022 đến nay : Chủ tịch Hội đồng quản trị CTCP Thiết bị điện Miền Bắc

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty NEEM : Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Phó trưởng Ban TCKT Tổng công ty Điện lực miền Bắc

Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 2.323.616 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 26,26% VDL của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 0% VDL của Công ty;
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 2.323.616 cổ phần, tương ứng với 26,26% VDL của Công ty.

Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan : Không có

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng : Không có

➤ Bà Trần Thị Thu Thủy - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **Trần Thị Thu Thủy**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 23/10/1987

Số CMND : 037187008099 do Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 29/4/2021

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : Tập thể 144, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

Từ 2014 đến nay : Công ty cổ phần Feroli Việt Nam

Từ 23/12/2021 đến nay : Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ : Thành viên Hội đồng quản trị tại Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không

Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 3.183.418 cổ phần, tương ứng với 35,98% VDL của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 3.183.418 cổ phần, tương ứng với 35,98% VDL của Công ty;
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty.

Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan :

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Chức vụ tại NEEM	Số CMND/CCCD/ĐKKD	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Lê Văn Anh	Chồng	Không	037087006271	115.000	1,30%

2	Trần Thị Ngọc Ngân	Em gái	Không	164322127	1.600	0,0181%
---	--------------------	--------	-------	-----------	-------	---------

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng : + Thù lao Hội đồng quản trị: không có
+ Tiền lương, thưởng:

- Trần Thị Thu Thủy được bổ nhiệm từ tháng 12/2021 nên tiền lương được tính là: 6.901.037 đồng;
- Năm 2022: 226.735.350 đồng;
- 9 tháng đầu năm 2023: 117.000.000 đồng

➤ Bà Nguyễn Thị Phương - Thành viên Hội đồng quản trị

Họ và Tên : **Nguyễn Thị Phương**
Giới tính : Nữ
Ngày tháng năm sinh : 22/10/1989
Số CMND : 001189020933 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 01/07/2019
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Địa chỉ liên hệ : Trung Thôn, xã Nghi Khê, huyện Thường Tín, Thành phố Hà Nội
Trình độ văn hóa : 12/12
Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác :
Từ 2012 đến nay : Kinh doanh tự do
Từ 23/12/2021 đến nay : Thành viên HĐQT CTCP Thiết bị điện Miền Bắc
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên HĐQT CTCP Thiết bị điện Miền Bắc
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có
Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 2.323.616 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 26,26% VDL của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 2.323.616 cổ phần, tương ứng với tỷ lệ 26,26% VDL của Công ty;
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty.
Số lượng cổ phần nắm :

giữ của người có liên
quan

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Chức vụ tại NEEM	Số CMND/ CCCD/ĐKKD	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Đoàn Trung Kiên	Chồng	Không	030087010819	1.900	0,02%
2	Nguyễn Trọng Thủy	Bố đẻ	Không	001068007445	1.700	0,0192%
3	Vũ Thị Phúc	Mẹ đẻ	Không	001169039185	1.760	0,0199%

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với : Không có
Công ty đại chúng

❖ **Ban Kiểm soát**

Tại thời điểm hiện tại, Ban Kiểm soát Công ty có 03 thành viên, cụ thể như sau:

Danh sách Ban Kiểm soát Công ty:

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Vũ Quỳnh Hoa	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thị Hà	Thành viên Ban Kiểm soát

➤ **Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc – Trưởng Ban Kiểm soát**

Họ và Tên : Nguyễn Thị Bích Ngọc

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 18/6/1981

Số CMND : 034181000710

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : Số 24, Đường Hoàng Văn Thái – Thanh Xuân – Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

Từ năm 2003 - 2/2021 : Chuyên viên Ban Tài chính kế toán EVNNPC

Từ 2/2021 đến nay : Phó trưởng Ban Tài chính kế toán EVNNPC

Từ 2016 – 5/2022 : Thành viên Ban Kiểm soát

Từ 06/2022 đến nay : Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có

Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty. Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty;
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty.

Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan : Không có

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng : Không có

➤ Bà Vũ Quỳnh Hoa – Thành viên Ban Kiểm soát

Họ và Tên : Vũ Quỳnh Hoa

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 03/09/1983

Số CMND : 001183006238

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : Xóm 3, Văn Giáp, Văn Bình, Thường Tín, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kế toán viên

Quá trình công tác :

Từ năm 2005 - đến 05/2022 : Kinh doanh tự do

Từ 06/2022 đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có

Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 60.800 cổ phần, tương ứng với 0,69% VDL của Công ty.
Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 60.800 cổ phần, tương ứng với 0,69% VDL của Công ty;
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty.

Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan : Không có

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng : Không có

➤ **Bà Nguyễn Thị Hà – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và Tên : **Nguyễn Thị Hà**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 17/04/1992

Số CMND : 001192012077

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : Nhị Châu, Liên Ninh, Thanh Trì, Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kế toán viên

Quá trình công tác :

Từ năm 2012 đến 05/2022 : Kinh doanh tự do

Từ 06/2022 đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có

Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 105.000 cổ phần, tương ứng với 1,19% VDL của Công ty. Trong đó:

- Sở hữu cá nhân: 105.000 cổ phần, tương ứng với 1,19% VDL của Công ty;

- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VDL của Công ty.

Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan : Không có

TT	Họ và tên	Mối quan hệ	Chức vụ tại NEEM	Số CMND/CCCD/ĐKKD	Số lượng cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ
1	Vũ Thị Tuyền	Mẹ đẻ	Không	001164017679	1.860	0,02%
2	Lê Văn Dũng	Chồng	Không	037090000172	98.900	1,12%

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với Công ty đại chúng : Không có

❖ **Ban Tổng Giám đốc và người quản lý khác**

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Bà Trần Thị Thu Thủy	Tổng Giám đốc
2	Bà Đỗ Thị Thương	Phó phòng Phụ trách phòng Tài chính Kế toán

➤ **Tổng Giám đốc**

Bà Trần Thị Thu Thủy – Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty. Xem tại thông tin thành viên Hội đồng quản trị.

➤ **Bà Đỗ Thị Thường - Phó phòng Phụ trách phòng Tài chính Kế toán**

Họ và Tên : **Đỗ Thị Thường**

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 13/6/1982

Số CMND : 017318608 do CA .TP Hà Nội cấp ngày 03/9/2011

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ liên hệ : Hợp Thanh – Mỹ Đức -_ Hà Nội

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác :

Từ năm 2005 đến năm 2019 : Nhân viên Phòng Kế toán Công ty cổ phần thiết bị điện Miền bắc

Từ 2020 đến nay : Phó phòng Phụ trách phòng Tài chính Kế toán Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Phó phòng Phụ trách phòng Tài chính Kế toán Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không có

Số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần tại NEEM của cá nhân, người đại diện theo ủy quyền : 0 cổ phần, tương ứng với 0% VĐL của Công ty.
Trong đó:
- Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VĐL của Công ty;
- Số cổ phần đại diện sở hữu: 0 cổ phần, tương ứng với 0% VĐL của Công ty.

Số lượng cổ phần nắm giữ của người có liên quan : Không có

Các khoản nợ với Công ty : Không có

Lợi ích liên quan đối với : Tiền lương, thưởng:
Công ty đại chúng

- Năm 2021: 198.496.340 đồng;
- Năm 2022: 225.301.507 đồng;
- 9 tháng đầu năm 2023: 99.000.000 đồng

15. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức có cổ phiếu được chào bán

Công ty không có cam kết chưa thực hiện.

16. Các thông tin, tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty đại chúng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty đại chúng, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán

Công ty không có tranh chấp kiện tụng.

VI. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Mười nghìn đồng một cổ phiếu)

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán

2.323.616 cổ phiếu

4. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu thuộc sở hữu của Cổ đông

Tương ứng với 100% vốn góp của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc.

5. Tỷ lệ số lượng cổ phiếu chào bán/tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty đại chúng

Tương đương chiếm 26,26% tổng số cổ phiếu đã phát hành theo vốn thực góp trong vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc.

6. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá

Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá: 23.236.160.000 đồng (Hai mươi ba tỷ hai trăm ba sáu triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng)

7. Giá khởi điểm đấu giá:

Mức giá khởi điểm đấu giá là: **12.200 đồng/cổ phiếu**

8. Nguyên tắc xác định giá chào bán

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu NEEM thuộc sở hữu của EVNNPC được tính toán dựa trên các căn cứ:

- i. Báo cáo thẩm định giá số 040823.005/BCTĐ.KT7 ngày 04/08/2023 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
- ii. Chứng thư thẩm định giá số 040823.006/BCTĐ.KT7 ngày 04/08/2023 do Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ban hành;
- iii. Theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐTV ngày 04/08/2023 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc về việc thông qua dự thảo chứng thư thẩm định giá và phê duyệt giá khởi điểm chuyển nhượng vốn đầu tư tại CTCP Thiết bị điện Miền Bắc;
- iv. Quyết định số 1726/QĐ-EVNNPC ngày 04/04/2023 của Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực miền Bắc về việc thông qua chứng thư thẩm định giá tại thời điểm 31/12/2022 của CTCP Thiết bị Điện miền Bắc.

9. Phương thức phân phối

Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc thực hiện chuyển nhượng vốn cổ phần tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc thông qua phương thức bán đấu giá công khai ra công chúng tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

Trường hợp phiên đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phiếu cần bán để chuyển nhượng vốn thì EVNNPC chuyển sang phương thức chào bán cạnh tranh.

Trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công thì thực hiện phương thức giao dịch thỏa thuận (áp dụng trong trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư là đối tượng tham gia đã nộp hồ sơ hợp lệ và thực hiện đầy đủ các thủ tục tham dự phiên chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế phiên chào bán cạnh tranh).

Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm:

- Yêu cầu EVNNPC cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về bán đấu giá cổ phiếu theo quy định;
- Cử đại diện tham gia Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu;
- Xây dựng và ban hành quyết định thành lập Hội đồng bán đấu giá cổ phiếu và Quy chế bán đấu giá cổ phiếu;
- Thông báo với EVNNPC về thời gian, địa điểm tổ chức đấu giá;
- Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá cổ phần;
- Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do EVNNPC và NEEM cung cấp thì HNX có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Quy chế bán đấu giá và các vấn đề liên quan khác;
- Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký với số lượng đăng ký trên hệ thống và số tiền đặt cọc thực nộp sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phiếu đăng ký mua (phân loại theo tổ chức và cá nhân) theo quy định.
- Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;
- Tổ chức thực hiện bán đấu giá cổ phiếu và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả đấu giá theo quy định;
- Đồng ký Biên bản xác định kết quả đấu giá theo Quy chế đấu giá;
- Phối hợp với EVNNPC công bố kết quả đấu giá cổ phiếu, hoàn trả tiền cọc cho nhà đầu tư tham gia đấu giá hợp lệ nhưng không trúng đấu giá theo Quy chế bán đấu giá cổ phiếu và thu tiền mua cổ phiếu;
- Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia đấu giá không hợp lệ (vi phạm Quy chế đấu giá) vào tài khoản nhận tiền thu được từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển tiền thu từ bán cổ phiếu về tài khoản nhận tiền thu được từ chuyển nhượng vốn theo quy định;
- Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá của nhà đầu tư cho EVNNPC sau khi hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phiếu của nhà đầu tư;
- Thực hiện các công việc khác có liên quan đến bán đấu giá cổ phần.

10. Đăng ký mua cổ phiếu

Sau khi UBCKNN chấp thuận và theo quy định tại Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc tại Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

11. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu

- Dự kiến thời gian bắt đầu thực hiện: Quý III/2023, ngay sau khi được Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận;
- Dự kiến thời gian hoàn thành: Quý IV/2023.
- EVNNPC thực hiện phân phối cổ phiếu cho nhà đầu tư dự kiến tối thiểu 20 (hai mươi) ngày và tối đa trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp bắt đầu có hiệu lực. Trong trường hợp kéo dài hơn quy định trên, EVNNPC sẽ xin phép UBCKNN cho gia hạn việc phân phối cổ phiếu nhưng tối đa không quá 30 ngày và đảm bảo trong thời gian chứng thư thẩm định giá còn hiệu lực (không quá 06 tháng kể từ thời điểm chứng thư thẩm định giá có hiệu lực đến ngày công bố trúng giá chuyển nhượng vốn (đối với phương thức đấu giá công

khai, chào bán cạnh tranh) hoặc tính đến ngày ký hợp đồng chuyển nhượng vốn (theo phương thức thỏa thuận);

- Trong trường hợp Chứng thư thẩm định giá hết hiệu lực mà vẫn đang trong thời hạn phân phối cổ phiếu: EVNNPC sẽ thực hiện lại các bước theo quy định.

Dự kiến Lộ trình thực hiện:

TT	Hạng mục công việc	Thời gian
I	UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng	T
II	Bán đấu giá tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)	
	Bán đấu giá thông thường	
1.	Nộp hồ sơ bán đấu giá tới HNX	T+2
2.	Công bố thông tin Bản thông báo phát hành và phiên đấu giá (trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày UBCKNN cấp giấy chứng nhận chào bán và 20 ngày trước ngày tổ chức đấu giá)	T+6 đến T+8
3.	Tiếp nhận đơn đăng ký, nhận tiền đặt cọc, phiếu tham dự đấu giá của nhà đầu tư	T+8 đến T+30
4.	Tổ chức bán đấu giá	T+31
5.	Công bố kết quả đấu giá	T+31
6.	Nhà đầu tư trúng đấu giá thanh toán tiền mua cổ phần	T+31 đến T+36
7.	Thực hiện chuyển nhượng cổ phần	T+31 đến T+36
<i>Trong trường hợp đấu giá công khai không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán để chuyển nhượng vốn thì thực hiện chào bán cạnh tranh</i>		
8.	Công bố thông tin về phiên chào bán cạnh tranh (20 ngày trước ngày tổ chức phiên chào bán cạnh tranh)	T+38
9.	Tiếp nhận đơn đăng ký, nhận tiền đặt cọc, phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư	T+38 đến T+60
10.	Tổ chức chào bán cạnh tranh	T+61
11.	Công bố kết quả chào bán cạnh tranh	T+61
12.	Nhà đầu tư trúng đấu giá thanh toán tiền mua	T+61 đến T+66
13.	Thực hiện chuyển nhượng cổ phần	T+61 đến T+66

Trong trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công hoặc thành công nhưng vẫn còn số lượng cổ phần cần bán thì thực hiện phương thức thỏa thuận.		T+67 đến T+72
III	Báo cáo kết quả đấu giá (Việc báo cáo có thể diễn ra sớm hơn thời gian dự kiến phụ thuộc vào kết quả của các lần đấu giá trước)	
14.	Thông qua kết quả bán đấu giá cổ phần	T+75
15.	Báo cáo UBCKNN về kết quả chào bán (kết quả bán đấu giá cổ phần)	T+75 đến T+80
16.	Báo cáo Hội đồng thành viên EVNNPC kết quả bán đấu giá	T+75 đến T+80
Trong trường hợp bán đấu giá công khai, chào bán cạnh tranh, thỏa thuận không thực hiện được, EVNNPC ra quyết định kết thúc đợt chào bán và thực hiện báo cáo các Cơ quan có thẩm quyền.		

T: ngày theo lịch (ngày thường)

12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu

- Số tài khoản: 126000118171
- Chủ tài khoản: Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc
- Tại Ngân hàng: Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Hoàn Kiếm

13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt chào bán cổ phần của cổ đông

Căn cứ văn bản số 5774 /EVN-QLV ngày 28/09/2023 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) về việc thực hiện thoái vốn của EVNNPC tại NEEM, theo đó, EVN đã có ý kiến như sau:

“Thực hiện chỉ đạo của Hội đồng thành viên EVN, EVNNPC tiếp tục thực hiện chủ trương thoái vốn của EVNNPC tại NEEM và chấp thuận điều chỉnh thời gian EVNNPC hoàn thành chuyển nhượng vốn tại NEEM sang giai đoạn 2023-2025 theo chủ trương thoái vốn đã được phê duyệt.

Tập đoàn Điện lực Việt Nam đề nghị EVNNPC chịu trách nhiệm triển khai thực hiện chuyển nhượng vốn của EVNNPC tại NEEM tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, bảo đảm theo nguyên tắc thị trường, công khai, minh bạch, bảo toàn vốn đầu tư ra ngoài của doanh nghiệp”.

14. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài

Ngày 27/07/2023, Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc đã nhận được văn bản số 5021/UBCK-PTTT ngày 27/07/2023 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Tại Quyết định số 109/QĐ-HĐTV ngày 04/08/2023 của Hội đồng thành viên EVNNPC về việc thực hiện biện pháp đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong việc chuyển nhượng vốn tại NEEM, EVNNPC đảm bảo quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại CTCP Thiết bị điện Miền Bắc là 0%.

EVNNPC cam kết phối hợp với Đơn vị tổ chức đấu giá/chào bán cạnh tranh/giao dịch thỏa thuận không phân phối cho đối tượng nhà đầu tư nước ngoài, bao gồm cá nhân, tổ chức (kể cả tổ chức có tỷ lệ sở hữu vốn nước ngoài trên 50% vốn điều lệ) tại cuộc đấu giá/chào bán cạnh tranh/giao dịch thỏa thuận nhằm đảm bảo tỷ lệ sở hữu nhà đầu tư nước ngoài tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Hiện tại, tỷ lệ nắm giữ của nhà đầu tư nước ngoài tại NEEM là 0% (*không phần trăm*).

15. Các loại thuế có liên quan

15.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Theo quy định hiện hành

15.2. Các loại thuế khác

❖ Đối với nhà đầu tư cá nhân:

Thu nhập từ cổ tức và thu nhập từ chuyển nhượng cổ phiếu phải chịu thuế thu nhập cá nhân với mức thuế suất như sau:

➤ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Đối với nhà đầu tư trong nước: thì thuế suất đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán là 0,1% trên giá bán chứng khoán từng lần được quy định tại điểm 2 Điều 16 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành luật sửa đổi bổ sung một số điều của các Luật về Thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về Thuế.

➤ Thu nhập từ cổ tức

Theo Thông tư số 111/2013/TT-BTC, thu nhập của cá nhân từ cổ tức cũng được xem là thu nhập chịu thuế với mức thuế toàn phần là 5%. Trường hợp nhà đầu tư nhận cổ tức bằng tiền mặt, thuế thu nhập cá nhân được tính bằng cổ tức mỗi lần trả nhân với thuế suất 5%. Trường hợp nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc cổ phiếu thưởng, nhà đầu tư chưa phải nộp thuế khi nhận cổ phiếu, nhưng khi tiến hành chuyển nhượng số cổ phiếu này thì nhà đầu tư mới phải thực hiện nghĩa vụ thuế và áp dụng mức thuế suất tương tự như trường hợp chuyển nhượng chứng khoán.

❖ Đối với nhà đầu tư tổ chức:

➤ Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Tổ chức trong nước: Theo quy định tại Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/06/2014, thu nhập từ chuyển nhượng vốn, chuyển nhượng chứng khoán là thu nhập khác áp dụng thuế suất thuế TNDN là 22% (kể từ ngày 01/01/2016 thuế suất thuế TNDN là 20%)

➤ **Thu nhập từ cổ tức**

Được miễn thuế theo quy định tại khoản 6 Điều 4 Luật thuế TNDN 2008

VII. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN

Việc chuyển nhượng toàn bộ phần vốn của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc đầu tư tại CTCP Thiết bị điện Miền Bắc theo phương thức chào bán cổ phiếu ra công chúng của cổ đông công ty đại chúng nhằm thực hiện chủ trương thu hồi phần vốn đã đầu tư của Tổng Công ty tại văn bản số 627/NQ-HĐTV ngày 24/12/2021 về việc thông qua nội dung xây dựng kế hoạch chuyển nhượng vốn tại các Công ty có vốn của EVNNPC đã được EVN phê duyệt giai đoạn 2021-2025. Đồng thời tạo cơ hội cho Nhà đầu tư tiềm năng có mong muốn trở thành cổ đông tại NEEM, tham gia trực tiếp quản lý điều hành theo quy định của pháp luật.

VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN

1. TỔ CHỨC CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100100417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 31/03/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/10/2021

Địa chỉ trụ sở chính: Số 20 Trần Nguyên Hãn, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 22100706

Fax: 024 38244033

2. TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN

CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Quế Võ, Phường Phương Liễu, Thị xã Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh

Điện thoại: 02413. 617085

Fax: 02413. 617082

3. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN CHO CTCP THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC

KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2021: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 14 tòa nhà Sudico, đường Mễ Trì, P.Mỹ Đình, Q.Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0243. 8689566

Fax: 0243. 8689588

KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2022 VÀ BCTC SOÁT XÉT BÁN NIÊN 2023: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN RSM VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ NỘI

Địa chỉ: Tầng 25 Tháp A, Tòa nhà Discovery Complex, Số 302 Cầu Giấy, P.Dịch Vọng, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Điện thoại: 024 3795 5353

Fax: 024 3795 5252

4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3941 2626

Fax: 024 3934 7818

5. TỔ CHỨC ĐỊNH GIÁ**CÔNG TY TNHH HĂNG KIỂM TOÁN AASC**

Địa chỉ: Số 1 Lê Phụng Hiểu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3824 1990

Fax: 024 3825 3973

6. TỔ CHỨC TƯ VẤN**CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Địa chỉ: Tầng 1 đến Tầng 4, Tòa nhà N02-T2 Khu Đoàn Ngoại giao, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 024 3974 1771

Fax: 024 3974 7572

Ý kiến của Tổ chức tư vấn về đợt chào bán

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty CP chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu, phân tích và đưa ra những đánh giá chung về tình hình kinh tế và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty CP Thiết bị điện Miền Bắc. Bản cáo bạch này được chúng tôi xây dựng với khả năng và nỗ lực cao nhất từ các nguồn đáng tin cậy như đã trình bày và mong muốn công bố đến các nhà đầu tư về tình hình doanh nghiệp và các thông tin liên quan đến doanh nghiệp.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình đưa ra quyết định đầu tư.

IX. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ

Không có

X. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TY ĐẠI CHỨNG TRONG BẢN CÁO BẠCH

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế của chúng tôi.



XI. NGÀY THÁNG, CHỮ KÝ, ĐÓNG DẤU CỦA ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN,
TỔ CHỨC TƯ VẤN *lvb*

Hà Nội, ngày 18 tháng 10 năm 2023


ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CHÀO BÁN
TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN BẮC
TỔNG GIÁM ĐỐC *lvb*


TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Đức Thiện

ĐẠI DIỆN CÔNG TY ĐẠI CHỨNG CỔ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN
CTCP THIẾT BỊ ĐIỆN MIỀN BẮC
TỔNG GIÁM ĐỐC


TỔNG GIÁM ĐỐC
Trần Thị Thu Thủy

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC *my*


PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Ngọc Hiệp

XII. PHỤ LỤC**1. Phụ lục I:**

- Nghị quyết số 201/NQ-HĐTV ngày 04/08/2023 của Hội đồng thành viên EVNNPC thông qua dự thảo Phương án chào bán cổ phiếu ra công chúng;
- Quyết định số 1727/QĐ-EVNNPC ngày 04/08/2023 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty điện lực miền Bắc về việc thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tại CTCP Thiết bị điện miền Bắc;
- Nghị quyết số 220/NQ-HĐTV ngày 01/09/2023 của Hội đồng thành viên EVNNPC v/v về việc sửa đổi dự kiến lộ trình thực hiện chào bán cổ phần NEEM ra công chúng do EVNNPC sở hữu;
- Văn bản số 5774/EVN-QLV ngày 28/09/2023 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc thực hiện thoái vốn tại NEEM.

2. **Phụ lục II:** Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021, năm 2022, Báo cáo tài chính soát xét bán niên 2023 và Báo cáo tài chính tự lập quý III/2023 của Công ty Cổ phần Thiết bị điện Miền Bắc;
3. **Phụ lục III:** Giấy xác nhận số 53/2023/CV-NEEM ngày 07/08/2023 của CTCP Thiết bị Điện miền Bắc v/v thông tin sở hữu cổ phần của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc tại NEEM;
4. **Phụ lục IV:** Quyết định 109/QĐ-HĐTV ngày 04/08/2023 của Hội đồng thành viên EVNNPC v/v thực hiện các biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài khi thực hiện chào bán cổ phiếu tại CTCP Thiết bị điện Miền Bắc;
5. **Phụ lục V:** Điều lệ CTCP Thiết bị điện Miền Bắc;
6. **Phụ lục VI:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của CTCP Thiết bị điện Miền Bắc số 2300244882 do Sở Kế hoạch & Đầu tư tỉnh Bắc Ninh cấp đăng ký lần đầu ngày 28/05/2004, cấp thay đổi lần thứ 9 ngày 26/04/2023
7. **Phụ lục IX:** Điều lệ Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc;
8. **Phụ lục X:** Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Tổng Công ty Điện lực Miền Bắc số 0100100417 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 31/03/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 07/10/2021.